

CHƯƠNG 7: TRƯỜNG BÌNH PHONG TỎA

Đúng vào lúc hai con "Võ Sĩ" của thái tử Đan và "Thuyền Quyên" của Dị Nhân đang giao hợp trong hưng phấn tột độ thì hai nước chư hầu lại tranh giành, xâu xé lẫn nhau như chó điên. Đầu xuân, cuối tháng mười hai năm 260 trước công nguyên, mười vạn đại quân Tần tấn công nước Hàn. Trên đường đi trời đang lúc giá lạnh, mọi thứ đông băng cứng như đá. Vó ngựa và bánh xe quan Tần đi trên mặt đường, cày mặt băng bắn lên tung toé. Những con quạ đói đậu trên cành cây trơ trụi, thấy vó ngựa quân Tần như nước triều âm âm kéo đến liền vỗ đôi cánh đen xì bay toát loạn trên bầu trời, nhanh chóng mất hút. Mười vạn quân Tần thể như chẻ tre, không gì cản nổi. Đối mặt với thế tấn công hùng mạnh của quân Tần, vua Hàn là Hằng Huệ vương ruột như lửa đốt, khiếp sợ vô cùng.

Thám báo liên tục đêm ngày phóng ngựa đến Đô thành, tin thất trận tới tấp đưa đến ngự án của Hằng Huệ vương.

Thiếu Điền thất thủ!

Cao Bình thất thủ!

Cảnh Thăng thất thủ!

Năm 262 trước công nguyên, quân Tần dưới sự chỉ huy của Vũ An Quân Bạch đã tiến vào vùng phụ cận của quân Thượng Đảng. Nhanh chóng công phá thành Dã vương - bức bình phong của Thượng Đảng. Tin này như tiếng sét dội vào khiến Hằng Huệ vương hồn siêu phách lạc. Sau khi thành Dã Vương thất thủ, quân Thượng Đảng giờ như bị cô độc với bên ngoài, trước mặt, sau lưng đều bị công kích. Đất của Thượng Đảng thuộc phía Nam Sơn Tây ngày nay. Khu vực phía đông lưu vực Tầm Thủy, bố phòng trấn thủ quận ở Hồ Quan. Nhưng đất vốn dĩ của nước Hàn, lại ở phần đông nam Sơn Tây và phần trung của tỉnh Hồ Nam ngày nay. Quân Tần chiếm được thành Dã Vương liền chia tách quận Thượng Đảng và nước Hàn. Hàn Hằng Huệ vương biết rằng quận Thượng Đảng khó giữ nổi, trong lòng nghĩ chi bằng bó tay dâng cho nước Tần, đổi lấy sự hòa hiếu với Tần. Thế là lệnh cho Dương Thành Quân đem ý chỉ vào Tần, thấy tướng quốc Phạm Tuy yêu cầu cắt đất cầu hòa. Phạm Tuy đi gặp Chiêu Tương Vương, truyền đạt ý của Hằng Huệ vương. Chiêu Tương vương mừng đến nỗi vênh cả râu, luôn mồm nói: "Hằng Huệ vương cắt đất cầu hòa, xem ra là người biết thời thế!" Phạm Tuy thấy Chiêu Tương Vương vui mừng tột độ liền nhắc nhở: "Đại vương, Hàn Hằng Huệ vương tự động hiến thành là có điều kiện". Chiêu Tương vương không vui hỏi: "Điều kiện gì?" Phạm Tuy đáp: "Sau khi quân Thượng Đảng quy về Tần, quân Tần ngừng tấn công Hàn".

Chiêu Tương vương mỉa mai: "Đại tướng quốc của quả nhân ơi! Sao lại thông minh cả đời mà hồ đồ một lúc thế! Trước tiên lấy được Thượng Đảng, rồi sau đó sẽ hay. Hàn Hăng Huệ vương, lẽ nào có thể trói chặt được mười đầu ngón tay của vạn quân của Vũ An Quân!" Sau khi được sự chấp nhận của Chiêu Tương vương, Hàn Hăng Huệ vương thở phào nhẹ nhõm, lại cử Dương Thành Quân đến Hồ Quan truyền đạt với tướng giữ thành là Cận Hoàng Trọng mệnh đầu hàng Tần. Cận Hoàng Trọng là một vị võ tướng anh dũng nghi ngờ việc quân Tần công thành, không chịu nghe triệu lệnh Hàn Hăng Huệ vương. Dương Thành Quân hung hăng dọa nạt: "Cận Thủ Thành, ngài làm quan cao hơn 20 năm, sao lại ngày càng hồ đồ thế! Chống lại quân lệnh, tội không thể tha!" Cận Hoàng Trọng khảng khái nói: "Mọi người thường nói "Khiết bình tam tri, bất thất thủ khí", tức là đã giúp người giữ một bình nước, không thể tùy tiện làm mát, huống hồ ta trấn thủ một vùng đất rộng lớn thế này! Xin Dương Thành Quân bớt giận sự cố chấp của bản tướng, quyết không thể bó tay đem dâng quận Thượng Đảng cho quân Tần lang sói. Thần khẩn thiết xin ngài truyền đạt đến đại vương. Thần nguyện dốc sức chống Tần". Dương Thành Quân cười lạnh lùng: "Thế không phải là lấy trứng chọi đá sao". Cận Hoàng Trọng đầy khí phách nói: "Nếu không chống được quân Tần, thì chết là cùng!" Dương Thành Quân lại nói: "Thường nói, thiên mệnh bất khả kháng, quân mệnh bất khả vi! Ta phụng mệnh, khuyên Cận Thủ Thành hãy nghĩ kỹ hãy hành động!" Cận Thủ Thành không hề nao núng nói "Ý thần đã quyết, dù thế nào cũng không thay đổi, không hối hận". Dương Thành Quân tức giận nói: "Cận Thủ Thành, ta nhắc nhở ông một chút những điều ta nói lúc này là triệu lệnh của đại vương!" Cận Thủ Thành rút kiếm chém bẻ một góc án, trợn mắt nói: "Dương Thành Quân nhanh chóng về kinh thành đi, nếu còn lôi thôi tiếp, sẽ như miếng bàn này đó!" Dương Thành Quân lập cập nói, đi khỏi Hồ Quan chạy miết về kinh thành. Hàn Hăng Huệ vương nghe nói Cận Hoàng Trọng không tuân lệnh, nổi giận lôi đình nói: "Việc cắt đất cho Tần đã nhận lời với Phạm Tuy, nếu không làm chằng hóa ra nói lời nuốt lời sao, thất tín với người. Tên Cận Hoàng Trọng đáng ghét này, làm hỏng việc lớn của Quả Nhân, thật đáng muôn chết. Ngự sử, truyền lệnh quả nhân, triệu Cận Hoàng Trọng về kinh chịu tội!" Dương Thành Quân vội nói: "Đại vương, hai nước Hàn, Yên đang chinh chiến, nếu làm vậy e sẽ gây nên biến ở Thượng Đảng". Hàn Hăng Huệ vương hỏi: "Một tên quan trấn thành nhỏ nhoi, lại dám to gan, không nghe theo lệnh Quả Nhân, nếu không nghiêm trị, chẳng phải sẽ làm gương xấu cho kẻ khác sao? Huống hồ, nếu nước Tần không chiếm được Thượng Đảng, sẽ dấy binh tấn công, kinh thành nước Hàn cũng sẽ bị vó ngựa quân nát!" Dương Thành Quân nói: "Đại vương, tiểu thần có một cách, theo ý thần, chỉ bằng cử một người thay Cận Hoàng Trọng, chấp hành lệnh của đại vương". Hàn Hăng Huệ vương hỏi: "Người nào có thể gánh vác được nhiệm vụ này?" Dương Thành Quân nói: "Phùng Đình Khả!"

Hàn Hăng Huệ vương nói: "Quả nhân sao không biết người này?" Dương Thành Quân nói: "Đại vương quên rồi sao? Người này đã từng làm quan, là một

điển quan tuyệt vời, sau đó làm nhiệm vụ bên ngoài làm huyện lệnh. Ông ta tướng mạo đường hoàng. "Quả nhân nhớ ra rồi, người này được". Phùng Đình đến Hồ Quan vào một buổi sáng đẹp trời. Quân úy thủ thành thấy một người khẳng khiu như ông lửa cho rằng là ngự sử của Hàn Hằng Huệ vương. Đến khi biết Phùng Đình là quân thủ mới đến, thấy đều há mồm tròn mắt. Một người trông bộ dạng yếu đuối, trói gà không chặt thế này, có thể liệu có đủ uy phong thống lĩnh họ chống lại quân Tần được không? Rất nhiều người thấy đôi giày bé nhỏ của Phùng Đình giắt ở bàn đạp yên ngựa, càng lộ rõ yếu nhược. Phùng Đình nghiêm nghị đi trên phố, nhanh chóng bỏ lại những lời bình phẩm sau lưng, tiến vào sở huyện.

Cận Hoàng Trọng đã cùng các quan lại cung kính chờ đợi nghênh tiếp tại trị Sở. Ông hiểu rõ dụng ý cử Phùng Đình đến của Hàn Hằng Huệ vương, thay ông chấp hành chiếu lệnh hàng Tần. Sau khi Cận Hoàng Trọng bái kiến Phùng Đình, rút kiếm nước mắt chứa chan nói: "Mưu đồ chống Tần giữ đất của ta coi như đã tiêu tan! Trở về, đại vương nhất định không tha cho ta tội chống lệnh; Hàng Tần rồi, quân Tần cũng sẽ trừng phạt gay gắt quân đội do ta thống soái. Đã vậy để ta tự kết liễu đời mình!" Nói đoạn rút kiếm định tự vẫn. Phùng Đình vội tiến đến giằng thanh kiếm trong tay Cận Hoàng Trọng, nói: "Ta nghe nói người tự vẫn sẽ đau đớn vô cùng, hay là để ta thay Thủ Quân thực hiện!" Phùng Đình giờ kiếm, lệnh cho đem đến một chung rượu, đề Cận Hoàng Trọng giơ tay lên dùng kiếm rạch một nhát, để cho dòng máu đỏ tươi nhỏ vào chung rượu; sau đó cũng tự cắt tay mình để máu chảy vào. Trong lúc mọi người còn đang không hiểu chuyện gì, Phùng Đình nâng chung rượu lên, nói một cách đầy chí khí: "Bản Quận Thủ nguyện sống chết cùng Hồ Quan, quyết không hàng Tần!" tiếp đó nâng chung rượu uống một ngụm, sau đó đưa cho Cận Hoàng Trọng. Lúc này Cận Hoàng Trọng phấn khởi tiếp lấy chung rượu uống cạn, nói: "Tiểu thần Cận Hoàng Trọng nguyện cùng Quận Thủ đại nhân dù tan xương nát thịt quyết không từ nan!" Sau khi lễ ăn thề kết thúc, Quận Thủ mời Phùng Đình bắt đầu bố trí thủ thành chống Tần. Chiêu Tương vương lúc đầu nghe tin Hàn Hằng Huệ vương cắt đất bó tay xin hàng thì vô cùng vui mừng, mở tiệc ăn mừng cùng văn võ bá quan. Sau đó nghe tin Quận Thủ Phùng Đình chống lệnh, còn thề nguyện sẽ chiến đấu đến cùng. Chiêu Tương vương tức giận vô cùng trước sự nói nuốt lời của nước Hàn, lệnh cho Ngũ An Quân lập tức tăng tốc tiến công Hồ Quan. Ngũ An Quân đem quân đến vây chặt Hồ Quan, sau đó dùng thang tiến công thành từ bốn phía. Phùng Đình không kể ngày đêm luôn túc trực ở đầu thành chỉ huy quân dân trong thành đốc sức chống Tần. Ban ngày, Phùng Đình chỉ cần nhìn xuống dưới là thấy rõ quân Tần dày đặc bốn phương tám hướng. Trong tiếng chuông trống, la ó ầm ĩ, Phùng Đình hô hào chỉ huy quân sĩ trong thời gian dài, đến nỗi giọng khản đặc. Ông hiểu rõ lương thực đã bị cắt. Đường ra vào Hồ Quan đã bị quân Tần chiếm cứ, hown nữa ông đã chống lại mệnh lệnh hàng Tần của Hàn Hằng Huệ vương, sẽ không có bất cứ sự chi viện nào nữa của nước Hàn. Phùng Đình chỉ huy quân sĩ kiên trì thủ thành hơn hai mươi ngày, đẩy lùi

hết đợt tấn công này đến đợt tấn công khác. Nhưng lương thảo và củi đốt trong thành Hồ Quan đã cạn kiệt, bắt đầu phải giết ngựa chông đói, dùng xương ngựa làm củi. Một hôm Phùng Đình đang bố trí quân phòng ngự ở đầu thành phía bắc, bỗng có một thiếu phụ đầu tóc rối bù, máu me rùng rùng bắt chập sự ngăn cản xông đến nhảy lên đầu thành quỳ phục trước mặt Phùng Đình, khóc lóc thảm thiết nói: "Tiểu nữ bẩm đại nhân nhà tiểu nữ có ba đứa con trai, con trai út đã bị người đàn ông lòng lang dạ sói đói cho con trai nhà khác giết thịt ăn rồi, tiểu nữ đến nhà đó tìm con thì nó đã bị nuốt vào bụng bọn chúng từ lâu rồi". Phùng Đình sau khi nghe xong, kinh hãi, trong thành Hồ Quan đã bắt đầu ăn thịt lẫn nhau rồi! Người thiếu phụ đó dùng hai bàn tay run rẩy ôm lấy chân Phùng Đình nói: "Hãy mau cứu hai đứa con của tiểu nữ!" Trước lời thỉnh cầu ai oán của thiếu phụ, Phùng Đình lòng như dao cắt. Ông đỡ thiếu phụ dậy, cắt một ít thịt ngựa đưa cho thiếu phụ. Rồi ra lệnh không ai được ăn thịt lẫn nhau. Nếu ai trái lệnh sẽ bị chặt đầu.

Thế là, tuân theo quân lệnh, được truyền đi nhanh chóng mọi ngõ ngách trong thành. Nhà nhà bếp núc đều tắt, rất nhiều người đói chỉ còn thoi thóp. Quân lính giữ thành, mỗi ngày chỉ được húp hai bát cháo loãng để cầm hơi.

Trông thấy trước mắt chỉ là một đội quân đã mất đi khả năng chiến đấu như vậy, Phùng Đình trong lòng nóng như lửa đốt, liền đi tìm Cận Hoàng Trọng và một số bộ hạ thương lượng, quyết định mang quận Thượng Đảng hiến cho Triệu. Như vậy có thể khiến quân mũi nhọn của nước Tần quay sang nước Triệu, giảm nhẹ được áp lực về quân sự của Tần đối với nước Hàn. Nhân cơ hội mà kết giao với nước Triệu. Hàn Triệu hợp sức lại với nhau cùng đối phó với nước Tần.

Phùng Đình sau khi bàn bạc cân nhắc cùng bộ hạ của mình đã quyết định như vậy. Cận Hoàng Trọng nghi hoặc nói: "Hồ Quan sơn cùng thủy tận như vậy, cùng với Quận Thượng Đảng trong cuộc chiến đã trở thành đám tro tàn. Triệu Lý Thành Vương có dám giơ tay ra hứng không?"

Triệu Lý Thành Vương đứng trước vận may tự nhiên đến, nay cảm thấy lúng túng. Không phí một tân binh nào, cũng không mất một mũi tên nào, tự nhiên chiếm không được mười bảy thành của Quận Thượng Đảng nước Hàn. Ông triệu tập quần thần lại bàn bạc. Khi vị quân vương cười, bộ mặt càng thêm dài ra. Ông lướt nhìn một lượt quần thần, nói giọng rất đặc ý: "Tên ngu ngốc Hàn Huệ vương nước Hàn này! Cũng không giữ nổi Hồ Quan, lại còn chuẩn bị mang mười bảy thành ở Quận Thượng Đảng cống cho Chiêu Tang Vương nước Tần. Bọn binh sĩ không muốn theo Tần mà muốn theo Triệu Quốc. Phùng Đình đã phái người đến hiến thành rồi, các người xem làm thế nào đi tiếp nhận chúng đây".

"Đại vương, chúng ta không thể thu nhận Hiến thành của nước Hàn được". Triệu Lý Thành Vương dứt lời không ngờ lại bị Bình Dương Quân Triệu Báo

Nhiêu. Triệu Lý Thành Vương hỏi lại với giọng không vui: "Sao khanh lại nói như vậy?"

Bình Dương Quân Triệu Báo trả lời: "Tôi nghe thánh nhân có nói, đối với những vật vô duyên vô cớ mà đạt được thì nỗi lo sau này là vô cùng".

Triệu Lý Thành Vương hỏi lại: "Quân dân ở mười bảy thành quận Thượng Đảng ngưỡng mộ nhân đức của quả nhân một lòng muốn theo Triệu Quốc, cam tâm tình nguyện theo ta, làm sao gọi là vô duyên vô cớ được".

Bình Dương Quân Triệu Báo phân tích: "Hồ Quan đã bị quân Tần bao vây hơn một tháng, lương thực cạn kiệt trong thành đều cạn kiệt, không được tiếp viện. Bình bại thành vỡ, gần đến chỗ tiêu vong rồi. Trong tình hình vô phương cứu vãn mới mang Thượng Đảng dân cho Đại Vương. Miếng mồi ngon đến miệng lại để người khác cướp mất, liệu Chiêu Tang Vương có chịu khoanh tay đứng nhìn không, nhất định sẽ mang quân khiêu chiến với nước Triệu ta. Phùng Đình không phải là có ý tốt mang đất đai dâng cho đại vương, mà là giáng họa cho chúng ta vậy".

Quần thần trên triều, bao gồm cả Thượng Khanh Phủ Tướng và đại tướng quân Liêm Pha đều cho rằng Triệu Báo nói rất có lý, chụm đầu vào bàn tán: "Bình Dương Quân nói rất đúng, rất đúng".

Triệu Báo phân tích kỹ hơn các lợi hại cho Thành Vương nghe: "Ngày nay, nước Tần đang mạnh, khí thế đang lên, bình hùng thế vượng, nước chư hầu nào mà dám chống lại thì như trứng chọi đá là tự tìm đến chỗ diệt vong".

Lúc này Triệu Lý Thành Vương đã bị cái lợi trước mắt làm mê hoặc, bỏ ngoài tai những lời trung nghĩa nghịch tai của Bình Dương Quân, khăng khăng làm theo ý mình nói. "Quả nhân đã dùng đến thiên binh vạn mã, công thành đã chiến bao lâu rồi, đã chiếm được một mũi tên, lại được mười bảy thành. Nếu các khanh còn lo lắng do dự không muốn thì chẳng phải là ngốc nghếch đó sao? Rồi cười Ha... Ha... thông qua Thượng Khanh Lận tướng.

Lã Bát Vi biết được Triệu Lý Thành Vương chuẩn bị tiếp nhận mười bảy thành của Quận Thượng Đảng. Lã Bát Vi dò hỏi cặn kẽ tình hình trên triều, thì cho rằng Bình Dương Quân có tầm nhìn xa trông rộng. Lận Tướng lòng vừa buồn vừa lo lắng nói với Lã Bát Vi: "Đại vương tiếp nhận mười bảy thành quận Thượng Đảng thì nước Triệu sẽ lâm vào tình thế nguy cấp rồi!" Lã Bát Vi hỏi: "Sự việc lẽ nào lại không thể cứu vãn được? Lận Tướng Như nói Triệu Lý Thành Vương nhận của Ngài năm trăm lạng vàng, có cảm tình với Ngài, phiên Ngài vào dùng lý lẽ phân tích lại cho Đại vương một lần nữa. Lã Bát Vi lắc đầu nói: "Tôi thấp cổ bé họng, e rằng đi chỉ tìm thấy cái phiền phức thôi".

Lận Tướng Như nói: "Võ thì chết trận, Văn chết vì lời can gián. Ngài đi gặp Đại vương bàn về chuyện này, tôi nghĩ không thể có nguy hiểm gì đến tính mạng đâu".

Lã Bất Vi nói: "Không có tước vị, cũng không có mưu lược kế sách gì. Tôi chỉ là một thương nhân nước Vệ đến tạm trú ở Hàm Đan, đâu có thể tùy tiện tham gia vào chính trị của nước Triệu được."

Lận Tướng Như nói: "Ngài nói vậy là sai rồi, Ngài buôn bán ở Hàm Đan đã hơn mười năm, cũng coi như là thâm căn cố đế rồi. Nước Triệu có suy thịnh thì tài sản của ngài cũng không suy, nước Triệu mà suy vong thì chẳng phải việc kinh doanh buôn bán của ngài cũng đi xuống sao? Người ta nói, đây là suy thì cùng suy, thịnh thì cùng thịnh. Huống hồ, ngài còn dất hơn năm trăm lạng vàng chỗ Đại Vương. Một khi Triệu Quốc có điều gì bất trắc, thì năm trăm lạng vàng đó của ngài cũng ra tro bụi sao? Đại Vương đã biết rõ con người ngài, đây chính là lúc ngài tận dụng cơ hội mà phát triển, lẽ nào ngài lại mong cho nước Triệu sa vào bẫy của Phùng Đình giăng ra. Tự đi tìm đến chỗ chết sao?" Kỳ thực, Lã Bất Vi không hề nghĩ như vậy, mấy câu ông nói vừa rồi chỉ là có ý thăm dò Lận Tướng Như. Ông muốn biết, lúc phong vân bất biến này, Lã Bất Vi trong con mắt quần thần nước Triệu, có phải là nhân vật quan trọng không. Ông xem ra qua những lời bộc bạch của Lận Tướng Như vừa xong, Lã Bất Vi trong lòng cảm thấy rất mừng: "Ta trong con mắt Thượng Khanh của Triệu Quốc rất được coi trọng".

Nghĩ đến đây, Lã Bất Vi khiêm nhường nói: "Ý Thượng Khanh đại nhân đã như vậy, thì tôi cũng đến bái kiến Đại vương một chút xem sao". Lận Tướng Như nói: "Phiền ngài nhọc sức đến yết kiến Đại vương Hàn". Lã Bất Vi lần thứ hai lên điện yết kiến Triệu Lý Thành Vương, Triệu Lý Thành Vương đưa mắt chau mày nhìn Lã Bất Vi một cách rất thần bí. Triệu Lý Thành Vương hỏi: "Ngài đến đây là có việc gì muốn dâng quả nhân chăng?" Lã Bất Vi nói: "Tiểu nhân không dám, chỉ là tiểu nhân lo lắng cho Đại vương bận bịu việc triều chính, ảnh hưởng đến long thể, vì vậy mới mạo muội đến quấy quả Đại vương, muốn nói chuyện cùng ngài, mong Ngài nghỉ ngơi, tinh thần thư giãn, để sống lâu muôn tuổi".

Triệu Lý Thành Vương cười rất vui nói: "Vậy được, khanh hãy cùng trẫm trò chuyện đi".

Lã Bất Vi hỏi: "Không biết là đại vương đối với câu chuyện này có hứng thú không?"

Triệu Thành Vương hỏi: "Quả nhân thích nhất là nghe chuyện cười, những chuyện thần thoại như tinh Vệ lấp biển, Nữ Oa vá trời, Thường Nga bôn nguyệt, những chuyện ngụ ngôn như: Giữ cây đợi thỏ, Hạ xe lập tội, Trương Quân Lý tái, v.v... quả nhân nghe trăm lần cũng không chán.

"Được, vậy tiểu nhân xin kể cho đại vương nghe một câu chuyện: Vợ chồng nhạt của roi".

Lã Bất Vi cao hứng kể: "Có một đôi vợ chồng kia vào trong thành, trên đường trở về, nhìn thấy một thỏi vàng người ta đánh rơi. Người chồng cúi

xuống nhật, bị sức nóng của thỏi vàng suýt làm bỏng, nói với vợ: "Đi thôi, thỏi vàng nóng như vậy không lấy được". Người vợ hỏi làm sao. Người chồng nói: "Nóng như vậy, nhật về không có chỗ để, không biết chừng còn rước họa vào thân". Người vợ nói: "Chàng sao mà nhát vậy, miếng ăn đến miệng còn không dám ăn sao?" Thế là người vợ dùng que gấp thỏi vàng bỏ giỏ mang về. Về đến nhà liền cắt vò cái hũ cẩn thận. Đến giữa canh ba, thỏi vàng phát hỏa thành một mối lửa, thiêu trụi toàn bộ số tài sản của vợ chồng nhà nọ".

Triệu Thành Vương nghe xong câu chuyện của Lã Bất Vi, cười lớn: "Nhà ngươi thật tức trí đa mưu, ngươi đang châm biếm quả nhân, mang mười bảy thành ở Quận Thượng Đảng, ví với thỏi vàng phát hỏa, đem quả nhân ví với đôi vợ chồng hám của kia sao?"

Lã Bất Vi hoảng hốt thưa: "Xin đại vương đừng trách tội, tiểu nhân đều nghĩ cho đại vương và nước Triệu mà thôi".

Triệu Thành Vương nói: "Thành ý của khanh rất đáng quý. Quả nhân không thể trách tội khanh được. Khanh có thể chưa biết, quận Thượng Đảng có ba vạn binh, dân binh trăm vạn, đất đai trăm mẫu. Nếu quả nhân không lấy, nhất định sẽ lại về tay Tần quốc, lúc đó đối với nước Tần há chẳng như hùm thêm vậy sao?"

Lã Bất Vi nói: "Thấy vàng phải nhật, nhưng cần phải đợi, nếu không sẽ bỏng tay".

Triệu Thành Vương nói: "Vàng mà không bỏng tay thì mọi người đều muốn lấy, lúc đó còn đến lượt ngươi không?"

Lã Bất Vi nói: "Tiểu nhân lo rằng, được vàng rồi thì sẽ dẫn đến tự thiêu mình, khiến đội tinh binh nhuệ của nước Tần hướng sang nước Triệu".

Triệu Thành Vương đáp: "Tần quốc không dám tấn công nước Triệu đâu. Vì Tần vương có hoàng tôn là Dị Nhân đang bị áp giải ở Hàm Đan làm con tin rồi".

Lã Bất Vi nói: "Như tiểu nhân được biết thì Chiêu Tương Vương có 24 người cháu, Dị Nhân là một trong những tôn tử bất tài. Tần vương quyết không vì Dị Nhân ở đây mà chịu để mất quận Thượng Đảng về tay đại vương đâu".

Triệu Thành Vương nói: "Ý quả nhân đã quyết, khanh đừng nhiều lời nữa!"

Lã Bất Vi thấy Triệu Thành Vương khẳng quyết đoán như vậy, nhất thời không tìm ra lời nào để can gián, trầm tĩnh một lúc.

Triệu Thành Vương cho rằng Lã Bất Vi muốn nhắc đến số vàng năm trăm lạng mà mình mượn nhưng còn ngại do dự không dám nói ra, vì vậy thẳng thắn nói:

"Phải chẳng khanh đang lo năm trăm lạng vàng của khanh? Quả nhân cũng nói thẳng với khanh, nếu Quận Thượng Đảng về tay ta bình an vô sự thì ta sẽ

hoàn trả lại người. Nếu như thật sự phải giao chiến với nước Tần, sau khi thắng lợi ta sẽ trả người. Nếu bại..."

Không đợi cho Triệu Thành Vương nói tiếp, Lã Bất Vi liền cắt ngang: "Với tài nghệ mưu lược như thần của đại vương, thì nhất định là thắng. Hơn nữa nước Triệu lại có binh hùng tướng mạnh, đồng tâm tác chiến thì đánh đâu thắng đó, quyết không thể bại".

Câu nói này của Lã Bất Vi khiến Triệu Thành Vương rất vui, đặc ý nói: "Nếu quả thật đánh thắng được Tần rồi, ngoài năm trăm lạng vàng này ra, quả nhân còn ban thưởng thêm cho người mỹ nữ và xe ngựa nữa".

Lã Bất Vi nói: "Đa tạ đại vương".

Lã Bất Vi bước thụt bước cao xuống mấy bậc đá ở trước cửa Tùng Đài, chiếc lá từ trên mái rớt xuống cắm vào lưng ông khiến ông đau nhói. Ông cảm thấy mồ hôi đổ ra ướt đầm, ông bình tĩnh lại, ngồi nghỉ một lúc. Đến lúc này, ông mới biết mình đã đổ rất nhiều mồ hôi. Trước vẻ uy nghiêm của Triệu Thành Vương, áp lực to lớn đã khiến ông quên đi sự sợ hãi. Rời khỏi đại điện rồi, ông mới bắt đầu thấy hoảng sợ. Mình đã ví Triệu Thành Vương với người vợ tham của, thật là gan to hơn trời. Thật kỳ lạ, vị hoàng thượng này lại không hề giáng tội Lã Bất Vi vì đã xuất ngôn phạm thượng. Ánh mặt trời chói chang chiếu rọi cả cung điện. Lã Bất Vi cảm thấy màu sơn đỏ tươi làm chói mắt trên cột trụ cung điện kia như tràn đầy sức sống. Lã Bất Vi đột nhiên nghĩ cột trụ này có thể giữ được dây cương của chiến mã quân Tần không? Nghĩ đến đây khiến ông thất kinh bởi ý nghĩ không lành này của mình.

Lã Bất Vi biết, Triệu Thành vương một khi cử người đi tiếp nhận mười bảy thành của quận Thượng Đảng, thì Triệu Tần sẽ xảy ra một trận chiến tranh long trời lở đất. Lã Bất Vi ra khỏi điện Tùng Đài với tâm trạng u uất liền đánh xe ngựa đến thẳng phủ Thượng khanh.

Lận Tướng lắng nghe từng câu mà Lã Bất Vi đã tâu với đại vương lúc yết kiến xong, thì thở dài than một cách rất đau buồn: "Nước Triệu đã đến ngày diệt vong rồi".

Mấy hôm nay, Lã Bất Vi lo lắng đứng ngồi không yên. Trước đây thì ông lo đêm lo ngày sợ vật cầm cố mà ông ký giao kèo với Triệu Quý Tử rơi vào tay quan phủ - từ sáng đến tối mất ăn mất ngủ không để tâm đến chuyện gì khác. Sự lo lắng này dần dần nguôi đi thì lại xảy ra việc Triệu Thành vương tiếp nhận Thượng Đảng, mang đến cho ông hết cái lo này tiếp cái lo kia. Năm trăm lạng vàng của ông, và cả cái tiệm vàng bạc đá quý "Long Xương Xương" kiaa, ông đều đổ vào chỗ Triệu Thành vương hy vọng thăng quan tiến chức, lẽ nào lại chỉ trong phút chốc tiêu tan theo mây khói.

Mỗi lần Lã Bất Vi suy tư ngổn ngang trăm mối trong lòng ra khỏi cửa là bọn Hoàng Phủ Kiền, Triệu Cơ, Tư Không Mã, Dương Tử và vài kẻ môn khách nô bộc trong nhà lại liếc nhìn nhau dò hỏi: "Lão gia nhà chúng ta làm sao vậy?"

Khi Lã Bất Vi quay về phủ mình, mọi tâm sự như thể hiện rõ trên khuôn mặt, môi mím chặt, bọng nộ bộc, thuộc hạ cất lời chào, ông cũng không để ý, chỉ hừm một tiếng, khiến nhiều kẻ đã cảm thấy e ngại.

Lã Bất Vi bỏ bê những công việc thường ngày như kê khai sổ sách, bàn chuyện mà tiêu hao thời gian vào việc ngồi trầm tư trong thư phòng. Ông ngồi bất động trước thư án, đưa ánh mắt xa xăm nhìn ra ngoài cửa sổ, bầu không khí trong lành như dồn về phía ông. Mây quang trời tạnh, tỏa khắp muôn nơi, mây bay trên cao lúc tụ lúc tản. Những án mây muôn hình đa dạng.

Bất giác ông liên tưởng ra những hình dạng kỳ quái như núi, cây, người,... Ông cũng không đếm nổi những áng mây, ông suy nghĩ về con đường của mình, ông tự nhủ với lòng mình: "Lã Bất Vi, sự việc xảy ra như ngựa đi trên tuyết vậy, có thể thấy rõ. Nước Triệu mà tiếp nhận quận Thượng Đảng của nước Hàn, thiên binh vạn mã của quân Tần sẽ tiến sang đoạt lại, đại vương sẽ điều binh đi cố thủ. Thế là máu chảy thành sông, cuộc chiến Tần Triệu mà kết quả là thay chất thành núi sẽ nổ ra". Tình thế của quận Thượng Đảng đã phát triển theo đúng phán đoán như thần của Lã Bất Vi.

Triệu Thành vương sai Bình Nguyên quân Triệu Thắng tiến vào Hồ Quan, tiếp nhận quận Thượng Đảng. Lúc này Tần Triệu chưa nảy sinh giao chiến, quân lính vây thành của quân Tần trông thấy chú của Triệu Thành vương là Bình Nguyên quân Triệu Thắng đều để yên.

Sau khi Triệu Thắng vào thành, liền đến doanh trại của quân cố thủ thành, ban thưởng cho những quân dân anh dũng giữ thành, và ban bố với trăm họ trong thành "Ba mươi vạn hộ do Phùng Đình quản lý ở Thượng Đảng, phong thưởng huyện lệnh đất đai nghìn hộ, Chư Sử ban thưởng tặng ba cấp quan. Dân trong thành phàm là những ai có thể giữ thành đều ban cho sáu lượng bạc, và vận chuyên lương thảo từ Hàm Đan sang tiếp viện.

Quận thủ Phùng Đình khấu đầu tạ ơn Bình Nguyên quân Triệu Thắng thưa: "Hạ quan có ba điều bất nghĩa, không dám nhận sự ban thưởng của Bình Nguyên quân".

Triệu Thắng hỏi: "Phùng đại nhân có công giữ thành, quy về Triệu vương nhân đức, sao lại nói là phạm ba điều bất nghĩa".

Phùng Đình nét mặt xấu hổ đáp: "Hạ quan đúng là phạm ba điều bất nghĩa, không thể chết để bảo vệ được thành là điều bất nghĩa thứ nhất, Hàn vương lệnh cho hạ quan giao thành cho nước Tần, nhưng hạ quan lại kháng lệnh quy về nước Triệu, là điều bất nghĩa thứ hai, hạ quan là mệnh quan của nước Hàn mà đem đất đai của nước Hàn dâng cho nước khác mà lại nhận sự ban thưởng là điều bất nghĩa thứ ba".

Những lời nói chân thành của Phùng Đình khiến Triệu Thắng rất cảm động, nói: "Phùng đại nhân có khí tiết cao cả như vậy, không thể tính là có tội, nhất định phải chỉ huy quân dân kiên trì cố thủ Hồ Quan".

Phùng Đình nói: "Kẻ bất nhân bất nghĩa khó mà phục tùng. Có điều bất nghĩa thứ nhất, không thể làm tướng, phạm điều bất nghĩa thứ hai thì không thể làm quan. Nay hạ quan phạm ba điều bất nghĩa trên, không còn mặt mũi nào làm quận thủ nữa rồi. Xin Bình Nguyên quân chọn người hiền đức khác thay hạ quan!" Phùng Đình nói xong, liền bỏ áo quan, lấy ấn tín giao lại Triệu Thắng. Cho dù Triệu Thắng níu kéo, thuyết phục thế nào, Phùng Đình kiên quyết không ở lại và thỉnh cầu: "Triệu Thắng Bình Nguyên quân đã vào Hồ Quan rồi, nhân dân Thượng Đảng cũng đã phục, tôi không có gì lo lắng nữa. Xin cho phép tôi ra khỏi thành, ẩn tích nơi thôn dã".

Bình Nguyên quân Triệu Thắng sau khi gạt lệ tiễn biệt Phùng Đình, cử Cận Hoàng Trọng làm quận thủ, bố trí quân đội trong thành. Thay những lá cờ thêu "Hàn" và "Phùng" đã bị rách tả tơi bởi tên, đạn bằng lá cờ mới thêu chữ "Triệu" và "Cận". Thống lĩnh quân Tần là Võ An quân ở ngoài thành lúc này mới vỡ lẽ, trông thấy cờ hiệu mới cắm trên thành Hồ Quan, mới biết được là quận Thượng Đảng đã rơi vào tay Triệu. Nhưng nếu khiêu chiến với Triệu, còn phải có chiếu mệnh của Chiêu Tương vương. Chiêu Tương vương khi biết miếng mồi ngon đến miệng lại bị rơi vào tay kẻ khác, vô cùng tức giận, liền hạ chỉ lệnh cho Võ An quân làm đại tướng quân, Ngũ đại phu Vương Linh làm phó tướng, tấn công Thượng Đảng.

Nước Triệu quả nhiên là đã rước họa vào thân. Quân Tần với thiên xa vạn mã, cờ xí tung bay âm âm tiến về phía Thượng Đảng như nước lũ. Số binh lính của Triệu cố thủ ở Thượng Đảng rất ít, thêm vào đó số quân Hàn cũng không bằng một phần mười số quân Tần. Quân Tần lấy thanh thế dễ dàng đè bẹp quân địch hướng Thượng Đảng tiến công. Quân Triệu bị đẩy lùi đến Trường Bình, thì phái người về xin Triệu Thành vương tăng viện.

Triệu Thành vương liền phong Liêm Pha làm chủ soái, thống lĩnh bốn mươi vạn đại quân, rầm rầm đến Trường Bình chi viện cho quân Triệu. Liêm Pha dùng kế sách "Giữ thành không chiến, lấy sức nhân chống lại quân địch mệt mỏi" nhằm tiêu hao sức lực quân Tần. Quân Tần từ xa đến, đã mệt mỏi rồi. Sẽ rất bất lợi nếu quân Triệu quyết giữ thành đợi cho lương thực của quân Tần tiêu hao, hơn nữa một số binh lính của Tần không thích hợp với môi trường này nên bắt đầu sinh bệnh. Chiêu Tương vương thấy nếu tình hình cứ kéo dài như vậy sẽ gây bất ổn với quân đội Tần, liền sử dụng kế ly gián của Phạm Thư, phái Gian Địch Huệ mang nghìn lạng vàng, hối lộ cho cận thần của Triệu Thành vương và rêu rao rằng: "Liêm Pha quá già, không đủ sức lực để chỉ huy quân Triệu, đâu có dám giao chiến với quân Tần! Nếu như Triệu Quát trẻ tuổi dũng mãnh đi, thì đã sớm đánh cho quân Tần thất bại toi bờ rồi" Triệu Thành vương vốn đã thấy không vừa ý với kế sách "cố thủ không đánh" của Liêm Pha, nay lại nghe lời

đàm tiếu như vậy, quyết định lệnh cho Liêm Pha hồi cung, phong Triệu Quát làm thống soái chỉ huy quân Triệu chống Tần.

Đừng xem Triệu Quát chỉ có hai mươi hai tuổi, nhưng gia thế nhà hắn thì lại có danh tiếng và lâu đời như mặt trời ở thành Hàm Đan này. Cha hắn, Triệu Xa nguyên là quan Điền bộ sử ở nước Triệu, phụ trách công việc trưng thu thuế đất, tải hoa cái thế của ông ta không được phát huy, chỉ là ngồi ngày ngày tính sổ sách. Sau đấy quen thân được với em của vua là Triệu Thắng, được tiến cử với Triệu Huệ Văn vương. Triệu Huệ Văn vương giao cho ông ta quản lý thuế má trong cả nước, ông ta làm rất xuất sắc. Năm đó, quân Tần tấn công nước Hàn, đội quân Hàn bị kẹt ở Yên Dư, lúc đó nước Hàn cầu cứu nước Triệu đem quân tăng viện, Triệu Huệ Văn vương phái Triệu Xa làm chủ soái, đem quân đi cứu viện. Kết quả là quân Triệu đã thắng lợi, quân Tần bị đại bại ở Yên Dư. Khi khải hoàn trở về, Triệu Huệ Văn vương phái Triệu Thắng cùng văn võ bá quan nô trống đón ở cổng thành Hàm Đan. Huệ Văn vương rất ca ngợi Triệu Xa, ban cho hiệu "Mã Phục Quân", phong cho Kỳ Lam viên rộng ba trượng khiến nhiều hoàng thân quốc thích trong hoàng tộc cũng phải ghen tị. Ngoài ra còn ban cho rất nhiều vàng bạc gấm vóc, lương thực kiếm cung. Phu nhân của Triệu Xa, là người nhân hậu, biết nhìn xa trông rộng, nói với chồng đang rất vui mừng đặc ý: "Tiền bạc chỉ là thứ phù phiếm bên ngoài, không thể sinh sôi trong nhà họ Triệu được. Phu quân nếu một mình hưởng thụ hoang phí, thì sẽ tổn hại đến thân, hơn nữa kẻ khác lại đem lòng đố kỵ. Chi bằng hãy mang ban phát cho quân lính thuộc hạ, những vật này coi như mọi người cùng hưởng, có thể quân lính sẽ phục phu quân, quyết một lòng sống chết cùng chàng". Triệu Xa nghe theo lời nhân nghĩa của vợ, mỗi lần Đại vương Triệu Huệ Văn vương ban thưởng cũng đem ra ban cho thuộc hạ dưới quyền. Do đó, tiếng tăm công đức yêu quân như con của Triệu Xa lan rộng khắp thành Hàm Đan, lừng lẫy Triệu quốc. Triệu phu nhân không chỉ bày kế làm rạng danh cho chồng, mà còn sinh cho Triệu Xa một nhi tử thông minh lanh lợi, Triệu Xa rất hy vọng vào đứa con này, ông mong con trai mình sẽ thành một khanh tướng tài giỏi xuất chúng trong đám bá quan, vì vậy đặt tên là "Triệu Quát". Triệu Quát ngày một trưởng thành, nhưng lại phát triển không như Triệu Xa mong đợi. Triệu Quát từ nhỏ đã thích nghiên cứu sách binh pháp, thích bàn về chiến lược, nhưng một chút kinh nghiệm thực tiễn đối địch lại không có. Mỗi lần đàm đạo về cách dùng binh, đều giảng lưu loát, thao thao bất tuyệt không ngại, đầu đầu cũng là đạo, không ai bì kịp. Lúc đó mọi người đều ví phong thái của Triệu Quát là "đàm luận binh pháp trên giấy", "nói suông" mà không hề có thực.

Triệu Thành vương nghe nói vị công tử này rất giỏi giảng binh pháp liền triệu vào cung để thử, không ngờ bị Triệu Quát làm lóa mắt trước tài nghệ thuyết giáo về binh pháp của mình, Triệu Thành vương khâm phục vô cùng, nói: "Thật đúng là Cao Tàng, Tôn Vũ tái thế". Triệu Thành Vương nghĩ đến cử Triệu Quát đi thay Liêm Pha, thì đúng là khiến quý thần cũng phải bại.

Sau đó, vì sự kiện Triệu Quát được phong làm chủ soái thay Liêm Pha đã làm náo động cả kinh thành Hàm Đan, nhân dân trong thành đều biết rằng Triệu Thành vương đã mang bốn mươi vạn quân giao cho Triệu Quát, một thằng nhãi "hỷ mũi chưa sạch", chưa hề biết giao chiến là gì mà đều cảm thấy kinh hoàng.

Triệu phu nhân, mẫu thân của Triệu Quát có linh cảm như sắp có đại họa giáng xuống đầu, vội đi yết kiến Triệu Thành vương, dập đầu cầu xin không ngớt: "Xin đại vương thu hồi mệnh lệnh, đừng để con trai của tôi làm đại tướng, thống lĩnh binh mã của nước Triệu."

Triệu Thành vương nói rất nghi hoặc: "Triệu phu nhân, bà làm mẹ nhưng lại thật là kỳ lạ. Những bà mẹ khác khi thấy con trai mình được phong hầu phong tướng đều rất sung sướng hãnh diện, vậy sao bà lại buồn rầu đau khổ, hơn nữa còn cắt đứt cả đứa con mà mình đã rút ruột đẻ ra?"

Triệu phu nhân ghen ngào nói: "Tôi đều lo nghĩ cho đại vương, cho nước Triệu. Khi phu quân tôi còn sống đã từng nói: "Đứa con này nói về binh pháp trong chiến tranh thì giống như rồng bay phượng múa, nhưng không hề có kinh nghiệm bản lĩnh, một ngày nào đó mang quân đi chiến đấu thì nhất định sẽ làm tổn hại đến quân đội nước Triệu ta." Nó và phu quân tôi hoàn toàn khác biệt. Triệu Xa khi tại thế, đối với thuộc hạ dưới quyền rất gần bó, thân thiết như cá với nước vậy. Đại vương ban thưởng cho ông ấy vàng bạc châu báu, đồ ngon của lạ, ông ấy đều ban phát cho thuộc hạ cùng hưởng. Một khi nhận được lệnh của Đại vương thì đều dốc hết tâm lực báo đáp, không hề để ý đến việc nhà. Tiểu tử lại không được như vậy, vừa mới được phong làm đại tướng quân, đã dương dương tự đắc, không ai bằng, đối với bọn thuộc hạ thì ngênh ngang, không hề quan tâm. Đại vương ban cho nó vàng bạc, nó đều mang về nhà, mua đất đai ruộng vườn, chỉ tính toán cho riêng mình. Xem ra bọn thuộc hạ dưới quyền đều không can tâm tình nguyện theo nó. Tôi một lần nữa xin khẩn cầu Đại vương, thu hồi mệnh lệnh, đừng để tiểu tử đem binh đi!"

Triệu Thành vương nói: "Ý quả nhân đã quyết, không thể đổi được rồi." Triệu phu nhân nói: "Nếu Triệu Quát có làm điều gì sai trái, xin Đại vương cũng đừng trừng phạt liên lụy đến cả nhà chúng tôi."

Triệu Thành vương đồng ý.

Triệu phu nhân cáo biệt Triệu vương quay về, trong lòng rối bời, bắt đầu dự tính hậu sự cho mình, phải bán "Kỳ Lâm Viên" làm chi phí mai táng cho mình theo chồng là Triệu Xa. Lúc đó nghe nói Lã Bất Vi là người giàu có, liền tìm đến cửa ông ta.

Lã Bất Vi vừa trông thấy một phu nhân đầu tóc bạc phơ đã nhận ra ngay là ai rồi.

Triệu phu nhân đang định giới thiệu mình, Lã Bất Vi đã vội vàng cung kính hỏi: "Dám hỏi Lão phu nhân có phải là mẫu thân của Triệu Quát không?"

Triệu phu nhân vui mừng nói: "Ngài có thể nhận ra ta, thật là vinh hạnh."

Lã Bất Vi nói: "Triệu phu nhân ở thành Hàm Đan này, tiếng tăm nhân đức tài mạo lừng lẫy ai mà không biết."

Triệu phu nhân nói: "Ngài quá khen rồi, tôi hôm nay đến là có chuyện cần giúp, tôi muốn bán phong ấp "Kỳ Lâm Viên", không biết ngài có ý định mua chăng?"

Lã Bất Vi nói: "Theo tôi biết, Kỳ Lâm Viên là miếng đất quý, phong thổ đều tốt, rất nhiều người mơ ước có nó mà không được, Đại vương đã ban cho Mã Phục Quân, lẽ nào đường đường là phu nhân Mã Phục Quân, phu nhân lại túng bán vậy sao? Hơn nữa lệnh lang lại được Đại vương tin dùng, giao cho thống lĩnh đại quân nước Triệu, chức cao lộc hậu, tiền bạc đầy kho."

Triệu phu nhân nói: "Ngài nói như vậy, tôi không còn chỗ nương thân rồi. Mã Phục Quân khi còn tái thế, giữ gìn phép tắc, thanh liêm chính trực trong nhà không hề có tích trữ của cải, có lẽ tôi cũng sống không được lâu nữa, sẽ hội ngộ phu quân tôi dưới cửa tuyền, muốn có một ít tiền để xây lăng mộ sau này."

Lã Bất Vi nói: "Tôn phu nhân tinh thần minh mẫn, sức khoẻ dồi dào, làm sao lo liệu hậu sự sớm như vậy?"

Triệu phu nhân nói: "Ngài không biết đó thôi, có lẽ họ Triệu nhà chúng tôi sắp có đại họa rồi."

Lã Bất Vi mỉm cười nói: "Tôn phu nhân nói vậy khiến người ta kinh ngạc, khắp nơi xa gần chư hầu đều biết gia thế và tài đức của Triệu Xa."

Triệu phu nhân nói: "Ngài chỉ biết một mà không biết hai." Sau đấy đem những điều uẩn khúc trong lòng buồn rầu tâm sự với Lã Bất Vi. Triệu phu nhân nói một hồi, việc này khiến Lã Bất Vi không ngờ tới, một là ông chỉ nghe Triệu phu nhân là người hiền đức nhưng không ngờ phu nhân lại là người đại nhân đại nghĩa, sáng suốt lo cho dân cho nước như vậy, hai là ông cũng nghe Triệu Quát làm đại tướng quân sẽ làm tổn hại đến nước nhà. Nhưng hiểu con không ai bằng mẹ. Triệu phu nhân đã tiên đoán được kết cục của con mình và quân Triệu khiến ông bàng hoàng kinh ngạc.

Triệu phu nhân nói tiếp: "Đêm qua tôi có nằm mơ, cả một vùng hoa đào đua nhau nở đỏ như lửa, tôi đã đi hỏi người giải mộng, nhân nói hoa đào là tượng trưng cho máu, họ Triệu nhà tôi sẽ bị hủy diệt trong biển máu, tôi cảm thấy họa đã ở gần kề, không thể chần chừ được nữa. Trong lúc vẫn bình an vô sự này, mau chóng bán "Kỳ Lâm Viên" lo liệu hậu sự, nếu không sẽ chết không chỗ dung thân. Tôi khẩn cầu ngài mở lòng giúp đỡ."

Lã Bất Vi nói: "Phu nhân đã một lòng vì nước vì dân, đến trời cũng cảm động, nhất định dữ hóa lành, quyết không thể xảy ra cái họa lớn như vậy được, xin phu nhân hà tất nghĩ sự việc lại thê thảm đến thế, cũng hà tất phải bán "Kỳ Lâm Viên"."

Triệu phu nhân nói: "Lẽ nào đại nhân lại keo kiệt hay sao, không muốn giúp đỡ một người đàn bà sắp bị họa giáng xuống đầu như tôi?"

Lã Bất Vi nói: "Phu nhân quá lời rồi! Bao nhiêu tiền bạc ngọc ngà châu báu cũng không sánh được với khí tiết thanh cao nhân nghĩa của phu nhân. Chi bằng phu nhân đã quyết định như vậy, tôi có chút lòng thành xin biếu ít bạc năm mươi lạng, để giải nỗi phiền cho phu nhân. Còn Kỳ Lâm Viên xin phu nhân cứ giữ lại để phụng dưỡng tuổi già, thiên niên vạn thọ."

Lã Bất Vi nói xong, lệnh cho người mang ra năm mươi lạng bạc, mang đến Triệu phủ, Triệu phu nhân vội ngăn nô bộc của Lã Bất Vi lại, nói với Lã Bất Vi, bà quyết không thể không có công lại hưởng lộc được.

Lã Bất Vi nghĩ một lúc rồi nói: "Thưa phu nhân, phu nhân xem như vậy có được không? Nếu nhà họ Triệu vẫn bình yên vô sự, Kỳ Lâm Viên vẫn thuộc về chủ cũ, nếu một khi gặp phải bất trắc, cần bán, thì tôi xin mua lại cho phu nhân, những về giá cả phu nhân đã định cả rồi thì chúng ta nên viết trước bản giao ước."

Triệu phu nhân nói: "Được, cứ như vậy, việc này tôi đã quyết rồi."

Sau khi Triệu phu nhân đi khỏi, Lã Bất Vi bất giác thấy lo lắng trong lòng, ông biết Triệu Quát hợp binh xuất chinh thì sẽ mang tai họa cho Triệu quốc là điều không còn phải nghi ngờ. Năm trăm thời vàng, cả cái tiệm vàng bạc đá quý Long Xương Xương của ông đều đã gửi gắm hy vọng vào tiền đồ chính trị của nước Triệu, có thể sẽ hóa ra tro bụi. Nhưng ông không cam tâm chịu thấy sự tranh đấu tổn hại bao tâm huyết của mình trong suốt mười mấy năm lại bị chôn vùi bởi một tên Triệu Quát.

Mấy hôm nay Lã Bất Vi không chợp mắt được, mơ mơ màng màng nằm trên giường mà trần trọc không ngủ được, đành phải dậy đi dạo trong dinh viên.

Ánh trăng mờ mờ để lộ ra vàng trắng khuyết lúc ẩn lúc hiện vào trong những đám mây, trên bầu trời xanh thăm thẳm kia lấp lánh muôn vàn những ánh sao đêm, cái bóng như đuôi công nhạc vũ kia giống như bóng ma đang lướt trên mặt đất. Lã Bất Vi bất giác nghe thấy cả tiếng giày quét trên mặt đất, ông tho thẩn thuận bước, bóng ông lúc như dài ra, lúc như thu lại. Lã Bất Vi đột nhiên trông thấy đằng xa một loạt tia sáng lướt trong không trung tiến lại gần hơn, dưới ánh trăng hiện ra một bóng người đang múa trong tay một thanh bảo kiếm, không biết là vị môn khách nào đang luyện kiếm đây. Lã Bất Vi tiến lại nhìn kỹ, thì ra là Tư Không Mã, Tư Không Mã nhận ra Lã Bất Vi vội vàng thu kiếm khấu đầu chào. Lã Bất Vi nói: "Luyện tiếp đi, ta xem."

Tư Không Mã nói: "Nếu đại nhân đã có hứng thú, thuộc hạ xin tiếp tục." Nói xong Tư Không Mã liền rút kiếm trình diễn, thanh kiếm trong tay Không Mã thay đổi muôn hình vạn trạng, lúc như thế "hạ lập sương điện", lúc lại như "bạch hầu triển kiên", có lúc lại như "Giao long đảo hải", chốc lại giống như "đá yển linh không", ánh kiếm điều luyện lướt trong không trung như long vờn

phượng múa, đẹp vô cùng. Dưới ánh trăng, Lã Bất Vi chỉ trông thấy một luồng sáng bạc loang loáng làm lóa mắt muôn thế uyển chuyển như những tia chớp giữa trời đen. Trước đây ông chỉ nghe nói Không Mã biết chút ít về kiếm thuật nhưng không ngờ lại đạt đến trình độ điêu luyện như vậy. Tư Không Mã biểu diễn xong một bài kiếm pháp nói: "Xin đại nhân chỉ giáo thêm."

Lã Bất Vi kinh ngạc nói: "Không ngờ Tư Không Mã lại là một cao thủ kiếm pháp như vậy."

Tư Không Mã nói: "Những môn khách như chúng tôi, bình thường nhàn rỗi được chúng tôi đối đáp cho ăn ở, một khi cần xông pha thì cũng phải có chút tài mọn báo đáp vậy. Nghe người phương bắc nói, Lã đại nhân có cừ thù nào, cần phải đưa chúng đến chỗ chết, tôi xin đi báo thù cho ngài."

Thấy Tư Không Mã biểu lộ sát khí mạnh như vậy khiến Lã Bất Vi phân chân hơn, quyết tâm nghĩ "nhất định phải giết chết Triệu Quát". Lã Bất Vi cảm thấy trong lòng ông như nghẹn lại, ông đã từng vào sinh ra tử, đi nam về bắc, buôn bán đủ loại, đã từng giao thương với nhiều đối thủ trên thương trường, nhưng bày mưu giết người thì đây là lần đầu tiên trong đời, hơn nữa kẻ phải giết lại là đại tướng quân rất được Triệu Vương tín nhiệm, có dễ ra tay không? Trước mắt Lã Bất Vi là người sẽ vì ta mà đi vào chỗ nguy hiểm, giết một mạng để giành lấy nghĩa chằng?" Nghĩ đến đây, Lã Bất Vi nhìn Tư Không Mã, ánh trăng chiếu xuống đầu anh ta tạo thành một vầng sáng lớn. Lã Bất Vi nhìn rõ khuôn mặt cương nghị và đôi mắt sáng long lanh của Tư Không Mã, cảm thấy đây chính là người có tấm lòng nghĩa hiệp, đáng để ông ta tin cậy.

Tư Không Mã hỏi: "Lã đại nhân, mấy ngày hôm nay, bọn môn khách và nô bộc chúng tôi đều thấy đại nhân không vui, không biết là ngài có tâm sự gì chằng?"

Lã Bất Vi bất giác thờ dài rồi tâm sự với Tư Không Mã về việc lo lắng của mình trước sự kiện Triệu Quát đảm nhận chức Đại tướng quân sẽ gây họa cho dân cho nước.

Tư Không Mã nói: "Tôi cũng đã nghe triều đình và dân chúng bàn bạc về việc này, Đại vương đã không suy xét kỹ khi giao trọng trách đại tướng quân cho Triệu Quát, lẽ nào ngoài Triệu Quát ra, không còn ai đảm nhận trọng trách này sao?"

Lã Bất Vi nói: "Triệu Quát trẻ tuổi, trí dũng được Triệu Vương tín nhiệm, chúng ta không còn cách nào để ngăn chặn ông ta."

Tư không Mã nói: "Vậy thì cả thành Hàm Đan này đều bó tay vò sách gương mắt nhìn Triệu Quát đem 14 vạn quân đi sao?"

Lã Bất Vi muốn hét lên "phải giết hấn" nhưng chực thốt ra lại do dự. Nếu lộ ra thì đây là một tội lớn trong thiên hạ, chu di cửu tộc, không thể tùy tiện nói ra được.

Suy nghĩ một lúc, Tư Không Mã tự nhiên buột miệng thốt lên rất kiên quyết: "Hãy giết hắn đi." Tư Không Mã nói xong, nhìn Lã Bất Vi không nói liền quỳ xuống, giọng chân thành đầy nghĩa khí: "Tu Không Mã tôi tuy bất tài, nhưng nguyện hết lòng vì đại nhân, dù có phải đi vào chỗ chông gai lửa đạn tôi cũng không sợ, xin đại nhân đừng do dự."

Lã Bất Vi vội đỡ Tư Không Mã dậy, người môn khách này bình thường không thể hiện gì xuất sắc, nhưng đến khi cấp bách lại một lòng trung thành, dám mang cả tính mạng ra để báo đáp, khiến Lã Bất Vi cảm động đến rơi lệ, mang những kế hoạch của mình nói cho Tư Không Mã biết: "Tu Không Mã, ta đã từng có ý nghĩ là giết Triệu Quát, nhưng thích khách thì một phần sống, chín phần chết, có đi mà không có về, vậy thì có ai nguyện đi vào chỗ chết đây?"

Tư Không Mã khẳng khái nói: "Đại nhân, hãy để Tư Không Mã này đi được chăng? Những hiệp khách luyện kiếm pháp như chúng tôi đã không màng gì đến sống chết rồi, trong trận muôn ngàn đao kiếm thì không tránh khỏi cái chết. Ví như Bỉ Diên, trốn được lần đầu đâu có tránh được lần sau, đã là cái chết thì hãy để kẻ sĩ chết vì người tri kỷ của mình. Hơn nữa, những việc tôi làm đều là vì bách tánh ở thành Hàm Đan này, một khi thân tôi có bị chôn nơi trận mạc thì cũng để lại trong lòng họ sự ngưỡng mộ và nuôi tiếc đối với Tư Không Mã này."

"Tư Không tiên sinh, ngài đã hy sinh cả tính mạng mình để trừ bỏ lo lắng của ta, và giải nguy cho dân chúng nước Triệu. Xin hãy nhận của Lã tôi một lạy." Lã Bất Vi cung kính khấu đầu tạ ơn rồi nói tiếp: "Đã như vậy, chúng ta phải bàn bạc thật kỹ lưỡng, bí mật vạch kế sách, quyết đoán hành sự, sao cho vạn phần thắng một phần bại." Lã Bất Vi lao tâm khổ trí vạch mưu kế cả một đêm trời mà vẫn không tìm ra kế sách hay, làm thế nào để Tư Không Mã tiếp cận được Triệu Quát đây, thật khó như lấy trứng trên trời vậy. Sáng sớm hôm sau, trong lúc vẫn mơ mơ màng màng, Lã Bất Vi nghe như có giọng nói trong trẻo nhu chim oanh hót bên tai, ông mở mắt nhấp nhem nhìn, thì ra là khuôn mặt mỹ miều của Triệu Cơ, bên tai ông phảng phất hương thơm ngậy ngát và giọng nói ngọt ngào của nàng đang đứng bên cạnh giường: "Đại nhân đã canh ba rồi, phu nhân Hoàng Phủ lệnh cho thiếp vào gọi đại nhân dậy dùng món điểm tâm."

Lã Bất Vi trông ra cửa sổ, đúng là ánh mặt trời đã chiếu qua song, ông vươn vai ngồi dậy hít một hơi dài.

Triệu Cơ không hề xấu hổ ngắm nhìn cơ thể cường tráng của Lã Bất Vi, nói dịu dàng: "Đề thiếp đỡ đại nhân dậy." Triệu Cơ lấy chiếc áo trong, giúp Lã Bất Vi mặc vào, rồi lấy chiếc áo ngoài khoác cho Lã Bất Vi. Bất giác ông liếc nhìn Triệu Cơ, tim đập xôn xang, thật là một tuyệt thế giai nhân khiến người ta mê mẩn. Những ngày này, rất nhiều chuyện không vui khiến Lã Bất Vi lo lắng không yên, đã làm ông không màng gì đến người kỹ nữ đón từ kỹ viện này về. Trong phút chốc, Lã Bất Vi không kiềm chế được ngọn lửa tình kéo Triệu Cơ

vào lòng mình, một tay vuốt ve khuôn trăng hoa nhường nguyệt thẹn và bộ ngực đầy đặn của nàng. Nàng nhắm mắt hoảng loạn tiếp nhận. Nàng không cự tuyệt, mà nàng cũng không muốn cự tuyệt. Từ hôm ở ngoài thành, khi thấy Triệu Thành mang di chúc của cha mình về, nàng đã nghĩ để được Lã Bất Vi gần gũi là chuyện sẽ sớm muộn xảy ra mà thôi. Trong lúc Lã Bất Vi âu yếm Triệu Cơ, nàng đã kể với Lã Bất Vi chuyện nàng nghe được mọi người bàn luận trên phố khi nàng đi mua khăn, nghe đầu Thượng Khanh Lận Tướng vì chuyện của Triệu Quát được bổ nhiệm làm đại tướng quân mà lo nghĩ lâm bệnh rồi.

Lã Bất Vi nói: "Ồ, sao chuyện đó ta lại chưa nghe?"

Triệu Cơ nói: "Thật may, cũng có người trên phố nhìn thấy người nhà của Lận tướng Thượng Khanh vào cửa hàng mua thuốc." Lã Bất Vi nói: "Thật là một vị Thượng Khanh tốt, trung quân báo quốc, lo cho dân cho nước." "Sao đại nhân không đi tìm hiểu xem sao?" "Phải đi, phải đi."

Lã Bất Vi âu yếm Triệu Cơ hồi lâu, sau đấy mới trở dậy, rửa mặt và ăn sáng. Xong đầu đấy liền mang một ít lễ đến phủ Thượng Khanh. Lận tướng thật sự bệnh tình không nhẹ, trong ông yếu ớt nằm trên giường, hai má hóp lại, thân hình gầy rộc, da dẻ nhăn nhúm, bộ dạng như vừa trải qua một cơn sốc lớn. Trên đầu giường đặt bát thuốc đã sắc sẵn. Thấy Lã Bất Vi đến thăm, ông cố gượng dậy mà không đủ sức.

Lã Bất Vi hỏi thăm: "Lận Khanh đại nhân, bệnh tình đại nhân thế nào, đã đỡ nhiều chưa?"

Lận tướng than thở: "Trời ơi, tổ tiên từ đời Triệu tạo dựng đến đời Chu Mục Vương, xã tắc cơ đồ của trăm họ gây nghiệp nay lại bị hủy diệt trong tay Triệu Quát."

Lã Bất Vi an ủi ông: "Chúng ta chỉ nhìn từ hành vi của Triệu Quát để võ đoán cái bại của nước Triệu, Triệu Quát phụng chỉ thật sự đi giao chiến, kết quả sẽ chết bởi tay ai hãy còn chưa biết."

Lận tướng nói: "Ngài không cần phải an ủi ta, tên Triệu Quát này vừa nhận chức đại tướng quân, còn chưa xuất quân mà đã ra oai bắt bách tính phải phục tùng, tiền hô, hậu ủng, khuếch trương quyền lực, làm sao mà đánh được đây?"

Lã Bất Vi nói: "Thượng Khanh đại nhân đã vào khuyên nhủ đại vương rồi, nhưng đại vương vẫn không nghe ra, đúng là qua được mắt vua, mà không qua nổi mắt trung thần."

Lận tướng mím môi, nghiêng răng căm hận Triệu Quát: "Ta hận là đã không sai thích khách giết chết ngươi."

Nghe Lận tướng nói vậy, Lã Bất Vi trong tâm nghĩ: "Đúng là anh hùng chung ý tưởng, nhưng ta cũng không thể để lộ kế hoạch của ta cho ông ta biết được, dù sao thì một khi ông ta mà hòa hảo với Triệu Quát, thì rốt cuộc bọn họ cũng đều là văn thần võ tướng của nước Triệu. Bây giờ có thể bọn họ có mâu

thuần với nhau, nhưng một ngày nào đó bọn họ quay lại thì có thể đồng tâm hiệp lực mà đối phó với một thương nhân tha hương dị quốc như ta không biết chừng. Việc đại sự có liên quan đến tính mệnh này tốt nhất là thuận theo ý trời." Nghĩ đến đây, Lã Bất Vi hỏi: "Nếu thật sự bây giờ có thể giết hoặc trên đường hành thích Triệu Quát, đến lúc đó, không có ai thay thế, coi như là giải được mối lo rồi, không biết Thượng Khanh có mưu kế gì để giết được Triệu Quát chăng?"

Lận tướng bất lực nói: "Việc này không những quan hệ đến sự an nguy của xã tắc, mà phải hành động sao cho thần không biết quỷ không hay, tôi hiện nay lực bất tòng tâm, đâu có thể lại đi làm một chuyện lớn như vậy được?"

Lã Bất Vi từ chỗ Lận tướng còn biết thêm một tin quan trọng đó là Triệu Quát còn chiêu mộ quân sĩ trong dân theo hấn, đây là một cơ hội tốt để Tư Không Mã tiếp cận Triệu Quát, thật là trời giúp. Lã Bất Vi cáo từ Lận tướng ra về. Trên đường, khi đi qua con phố thì bị tắc xe, ông liền phái một thuộc hạ xuống điều tra mới biết được trước mặt là phủ đại tướng quân. Thì ra trước khi ra quân, Triệu Quát mở tiệc mời quan lại trong thành, trước cửa người ngựa, cờ xí tấp nập. Lã Bất Vi vội vàng quay xe về phủ, chuẩn bị một số vàng bạc mang đến phủ đại tướng quân, nhân cơ hội này tiên cứ Tư Không Mã với Triệu Quát.

Trước cổng phủ đại tướng quân được tân kỳ sáng loáng đồ rực sắc sỡ như màu đỏ làn môi của thiếu nữ, bên trong đèn hoa kết tung bùng, nhạc tấu nổi lên rộn ràng. Quan lớn quan nhỏ đến chúc mừng nườm nượp, thê thiếp kẻ hầu người hạ phơi phới trong bộ xiêm y sắc sỡ màu sắc, lính gác mũ áo chỉnh tề ra ra vào vào, cảnh tượng thật tấp nập vô cùng. Lã Bất Vi phải ngồi đợi ở phòng khách rất lâu mới được gọi vào tiếp kiến.

Triệu Quát trẻ tuổi đáng vẻ rất đặc ý oai phong ngồi trên chiếc ghế đòi môi phủ da hổ, khi biết trước mặt mình người diện kiến là Lã Bất Vi liền nói: "Ngài là một thương gia giàu có nhất đất Hàm Đan này, nay đến bái kiến bản tướng nhất định là phải có lễ vật gì quý dâng lên phải không?"

Một câu nói này khiến Lã Bất Vi nhận ra Triệu Quát là một kẻ tiểu nhân tham lam, trong lòng nghĩ: "Nếu để một tên tham lam làm đại tướng quân thì ắt hẳn nước Triệu không chỉ bại trận mà nhất định còn bị diệt vong." Lã Bất Vi vội kêu thuộc hạ dâng kim ngân lụa là lên. "Đại tướng quân sắp xuất chinh, tiểu nhân có chút lòng thành dâng lên tướng quân "hai đôi ngọc trắng, 14 mét vải gấm, vàng thau 10 thỏi", tuy lễ vật nhỏ mọn, nhưng là tấm lòng của tiểu nhân, mong tướng quân đừng từ chối. Tiểu nhân chúc đại tướng quân xuất chinh lần này "kỳ khai đắc thắng, mã đáo thành công."

Triệu Quát rất hân hoan nhận lễ vật nói: "Được, được." Lã Bất Vi thừa cơ nói tiếp: "Nghe nói đại tướng đang chiêu mộ vệ sĩ theo cùng, trong đám môn khách của tiểu nhân có người tên là Tư Không Mã, nguyện được theo hầu hạ tướng quân." "Được, bản tướng cũng đang thiếu một người coi giữ binh khí."

Lã Bất Vi nói: "Xin đa tạ đại tướng quân, tiểu nhân quay về sẽ lập tức truyền Tư Không Mã đến nghe lệnh ngài."

Tư Không Mã thấy việc mình lấy thân phận là một kẻ giữ binh khí để tiếp cận Triệu Quát mà trong bụng cảm thấy hơi buồn cười. Tư Không Mã ngắm nhìn cây đoản đao của mình, ánh mắt chiếu xuống lưỡi đao sắc bén sáng quắc như đang nhảy múa, nhớ lại con dao này đã nhuốm máu bao kẻ. Tư Không Mã lấy ngón tay thử lên lưỡi đao, sau đó mài lên phiến đá, không ai biết được Không Mã dùng con dao này để làm gì, nhưng cũng không ai đến hỏi, nếu có người hỏi thì Tư Không Mã sẽ bịa ra một lý do, như để sẵn thú rừng phòng thân hay nhàn rỗi thì mang dao đi mài để giết thời gian. Khi Lã Bất Vi nói với Tư Không Mã, Triệu Quát đã quyết định cử chàng làm người giữ binh khí, thì không còn cơ hội nào có thể tốt hơn cơ hội này. Một đại tướng quân thống lĩnh thiên binh vạn mã nhất định là luôn mang theo khiên kiếm bên mình, không hề có sơ xuất nào, mọi nơi mọi chỗ đều bày bộ binh khí. Tư Không Mã dù có đi đâu cũng có tai mắt, thuộc hạ của Triệu Quát. Tư Không Mã nghĩ một khi đâm con dao này vào trước ngực hay sau lưng Triệu Quát, sau đó máu trong lồng ngực trào ra, vị đại tướng quân gục xuống như một khối tượng lớn. Nghĩ đến hình ảnh tang thương, kinh thiên động địa này đã làm người ta phải khiếp đảm rồi. Cuối cùng thì tất cả cũng không đáng gì. Chạy trốn ư? Bị bắt ư? Phanh tay ư? Thôi đành theo ý trời.

Trong đêm tối dưới ngọn đèn đuốc kia, Lã Bất Vi sẽ bày tiệc tiễn đưa chàng. Tư Không Mã mài xong cây đoản đao, thì mặt trời cũng vừa hé lên từ đằng đông, lúc này chàng còn đủ thời gian để thực hiện nốt những chuyện cần làm nốt. Chàng vẫn còn vướng vẫn một chuyện cần phải làm. Chàng rất nóng lòng muốn gặp Triệu Cơ. Chàng muốn nàng tự hào và cảm động trước một việc chính nghĩa, anh dũng mà chàng sắp làm. Mấy ngày hôm nay, mỗi lần nghĩ đến khuôn mặt kiều diễm của nàng là chàng lại cảm thấy bồi hồi không yên. Hình như người con gái tuyệt sắc giai nhân này đang cố ý tránh mặt chàng. Sáng sớm nay, chàng gặp Triệu Cơ đến bên giếng múc nước, chàng liền chạy lại xách giúp Triệu Cơ. Nàng thấy chàng dường như muốn tránh. Tư Không Mã vội vội vàng vàng bước thấp bước cao đến bên giếng. Nhân lúc này, nàng cố ý bước chậm lại để đôi tay rắn chắc của Tư Không Mã giữ lại đôi đòn gánh trên vai rồi cùng Tư Không Mã vai kề vai đến bên giếng. Nàng cúi đầu soi bóng xuống giếng, tâm thần hoảng loạn nhìn hai khuôn mặt đang cận kề sát nhau...

Tư Không Mã đã tìm mấy lần, cũng đều không thấy bóng dáng Triệu Cơ đâu.

Cho dù rất nhiều môn khách và nô bộc ở đây đều biết Tư Không Mã phải đến trước cửa đại tướng quân chỉ làm một tên lính nhưng Lã Bất Vi khi bày tiệc tiễn Tư Không Mã cũng chỉ có hai người tham gia. Ngọn đèn được điều chỉnh độ sáng nhất, bóng đêm như bị đuổi đến tận nơi xa xăm, xung quanh bừng sáng như ban ngày. Trên bàn bày những món rượu thịt với hương vị tươi ngon,

rượu nồng nàn rót tràn ly liên tiếp. Sau khi tiếp Tur Không Mã vài ly rượu, Lã Bất Vi bỗng nhiên hỏi: "Tur Không Mã tiên sinh đã sắp đến tuổi nhi lập chưa?" Tur Không Mã cảm khái muôn phần đáp: "Đại nhân hỏi tôi tuổi nhi lập ư? Đó là quá khứ rồi, tiểu nhân năm nay đã ba mươi hai tuổi rồi."

Lã Bất Vi nói: "Thật là thời gian qua nhanh thật, nhắm mắt đã qua bao nhiêu năm rồi. Tur Không Mã tiên sinh cũng xấp xỉ bằng tuổi tôi, vậy mà vẫn một mình, một bóng, chẵn đơn gối chiếc, tiên sinh không có ý định lập gia đình sao? Đây đúng là phải trách ta là chủ nhân và không chiếu tổ tận tình, thật xấu hổ, xấu hổ!"

Tur Không Mã đáp rất thẳng thắn: "Việc này không thể trách đại nhân được, đại nhân đã cho tôi gặp qua không ít thiếu nữ rồi, đều là do tôi từ chối cả thôi, lại còn mua nô tỳ về cho tôi, tôi cũng không nhận. Nói về sắc thì trên đời này làm gì có người đàn ông nào lại không yêu gái đẹp. Tôi không những yêu gái đẹp mà còn muốn là người đàn ông bình thường, nhưng những người như chúng tôi ngã đâu là nhà, sống chết bất thường, do vậy cũng không muốn để lại sau mình lại phải đèo bồng. Cho dù như vậy, thì tôi cũng đã từng ném qua hương vị đàn bà, có thể nói đến chết cũng không nuối tiếc gì rồi! Đương nhiên không thể so sánh với Lã đại nhân là người hào hoa phong lưu."

Lã Bất Vi lại hỏi: "Tur Không Mã tiên sinh còn có người thân thích không?" Tur Không Mã lắc đầu nói: "Khi cha tôi mất, có nói với tôi có một người chú tên là Tur Không Ngõa trú tại Đại Lương, Quốc đô của nước Ngụy. Mấy năm trước, tôi thay tiên sinh đi mua hàng, có đến tìm ông, nhưng đến nơi thấy vườn không nhà trống, nghe đâu đã chuyển đến Sinh Đô nước Sở rồi. Tôi có nhờ người hỏi thăm, nhưng cho đến nay vẫn bặt vô âm tín. Ngoài người chú này ra, tôi chẳng hề có bạn bè thân thuộc nào hết."

Lã Bất Vi hỏi: "Tur Mã tiên sinh, nếu vạn nhờ có gì bất trắc thì tiên sinh có điều gì gửi gắm Lã Bất Vi này không?"

Tur Không Mã đáp: "Tôi tin là người hiền thì luôn có trời phù hộ. Tur Không Mã phạm khi hành sự đều gặp dữ hóa lành. Nhưng thật sự nếu không thành công, thì chỉ xin tiên sinh mỗi năm giỗ tết đến phái người đến mộ tôi thắp cho tôi nén hương là được rồi."

Sau mấy tuần rượu, Tur Không Mã có phần say bí tỉ, đưa cặp mắt lơ mơ, ngà ngà nhìn Lã Bất Vi hỏi: "Lã đại nhân, những ngày tiểu nhân ở đây không còn nhiều, xin đại nhân lượng thứ cho tiểu nhân vô phép hỏi một câu được chăng?"

Lã Bất Vi nói: "Tur Không tiên sinh có điều gì cứ hỏi, đừng ngại." Tur Không Mã giọng say lè nhè hỏi: "Lã đại nhân, ngài sẽ lấy Triệu Cơ làm vợ chứ?"

Câu hỏi này khiến Lã Bất Vi hơi sững sờ, ấp úng đáp: "Việc này... việc này... Tur Không tiên sinh hỏi việc này là có ý gì?"

Tur Không Mã cố gắng hỏi cho tới cùng: "Ngài nói đi, ngài nói đi! Ngài đã rất yêu Triệu Cơ phải không? Ngài sẽ lấy nàng làm vợ chứ?"

Lã Bất Vi cố ý che dấu đáp: "Không phải vậy."

Tur Không Mã nói: "Vậy được, tôi có một lời thỉnh cầu, xin hãy cho Triệu Cơ múa hát cho tôi xem hôm nay được chăng?"

Nghe Tur Không Mã nói vậy, Lã Bất Vi bỗng nhiên như sôi lên, trong lòng rất khó chịu nhưng cố trấn tĩnh lại. Mãi sau mới bình tĩnh trở lại, Tur Không Mã nhất định là đã yêu thương Triệu Cơ rồi, Triệu Cơ với Tur Không Mã có tình ý và hẹn ước gì không? Trong thời khắc sống chết này, Tur Không Mã chỉ đơn thuần để nàng ca hát suốt đêm không? Tur Không Mã muốn chiếm được nàng, nhất định hẳn muốn có bằng được nàng. Một bông hoa tươi sắp hé nở như vậy, lại bị kẻ khác hái đi trước mắt, làm hư hại như vậy. Vừa rồi tại sao lại nói là mình không thương yêu Triệu Cơ, không muốn cưới nàng chứ? Lã Bất Vi trách mắng cho sự giả dối của mình. Lẽ ra chàng không nên lừa một người bạn đã vì chàng mà hy sinh tính mạng để đi vào nơi nước sôi lửa bỏng. Người ta đã vì chàng mà bất chấp cả tính mạng của mình, vậy mà không đổi lại được một câu thành thật sao? Chàng thật đáng chết thê thảm, thật đáng đau khổ mất đi người mình yêu!"

"Mua bán còn phải đầu tư lấy một ít, huống hồ Tur Không Mã vì chàng mà đi vào chỗ chết!"

Nghĩ đến đây, Lã Bất Vi lấy hết sức bình tĩnh nói: "Được, để Triệu Cơ vào múa hát cho đại nhân một đêm thì có gì không được đây." Rồi liền sai thuộc hạ hãy đi gọi Triệu Cơ chuẩn bị múa hát cho Tur Mã tiên sinh thưởng thức.

Lã Bất Vi và Tur Không Mã tiếp rượu cho nhau cho đến mãi nửa đêm mới thôi.

Lã Bất Vi nhìn cảnh Tur Không Mã lão đảo vào phòng của Triệu Cơ mà lòng đau nhức nhối, tâm trạng rối bời. Tur Không Mã gọi một tiếng rồi đẩy cửa vào. Dường như Triệu Cơ đã có sự chuẩn bị, nàng không hề kinh sợ. Dưới ánh nến sáng rọi, nàng đứng dậy nhường chỗ dâng trà cho Tur Không Mã, Tur Không Mã mặt đỏ bừng bừng, say mềm. Tur Không Mã lắc la lắc lư nói: "Triệu Cơ, hãy múa cho ta ngắm một bài đi." Triệu Cơ nói: "Tur Không đại ca, mau uống trà giải rượu rồi đi nghỉ đi."

Tur Không Mã chân nam đá chân siêu đến bên giường ngồi: "Bây giờ chỉ có nàng múa hát cho ta xem thì ta mới giải được rượu."

Triệu Cơ rất lấy làm kỳ lạ nói: "Đêm khuya yên tĩnh rồi, nếu Tur Không đại ca muốn, thì ngày mai thiếp sẽ múa cho chàng xem."

Tur Không Mã cười lớn: "Ngày mai ư? Tur Không Mã ta còn có ngày mai sao?"

Triệu Cơ nói: "Tur Không đại ca nhất định là đã uống quá chén rồi, nếu không sao có thể thốt ra những lời như vậy."

Tur Không Mã cười thờ dài nói: "Tur Không Mã đại ca của nàng không say, Tur Không ta sẽ chẳng có ngày mai rồi!"

Triệu Cơ hỏi lại: "Chẳng phải là ngày mai chàng phải đi làm thuộc hạ của Triệu Quát đại tướng quân sao? Tại sao lại nói là không có ngày mai?"

Tur Không Mã nói: "Ta đi làm thuộc hạ của đại tướng quân ư? Ngày mai ta phải đi mưu sát hấn, dùng con dao mà ta đã mài sắc nhọn để giết hấn! Hấn chết rồi thì ta còn có thể sống chăng? Kiếp sau, ta cũng muốn trở thành phu ông, ta cũng muốn chiêu mộ nuôi dưỡng kẻ nô bộc, ta cũng muốn kẻ khác phải chết thay ta!"

Triệu Cơ bán tín bán nghi hỏi: "Không Mã đại ca, quả thật như vậy sao?"

Không Mã nói: "Ta đã bao giờ nói dối Triệu Cơ cô nương chưa? Chỉ có Triệu Cơ cô nương không thành thật với ta, chứ ta quyết không lừa nàng! Lòng dạ nữ nhi bọn nàng giống như một chiếc giếng sâu vậy, những kẻ đàn ông ngốc nghếch như ta thật nhìn không rõ, mò không ra."

Triệu Cơ biết rõ, Tur Không Mã phát giác ra nàng có ý lẩn tránh chàng, từ khi nàng được đưa về tay của lão tướng gia Triệu Thành. Nàng đã trần trọc đầu đêm suốt sáng. Nàng biết, Tur Không Mã đối với nàng tình cảm rất sâu sắc, muốn cùng nàng phượng loan vui vầy. Nàng rất cảm kích sự yêu thương của Tur Không Mã dành cho nàng, đặc biệt là trong kỹ viện Lạc Dương Cốc chàng đã phát hiện ra nàng. Nếu không thì bây giờ nàng đã sớm lưu lạc hồng trần. Còn ai coi trọng một người con gái đã bị chà đạp, từng trải đây? Nhưng nàng cảm thấy nếu cùng sống với Tur Không Mã thì trái với lời di chúc của phụ thân, có lỗi với vong linh ông nơi cửu tuyền, hơn nữa một môn khách như Tur Không Mã cả đời phiêu bạt giang hồ, lúc sang Tần khi về Sở, làm sao có thể lo cho nàng được một cuộc sống an nhàn, sung sướng đây! Lã Bất Vi thì khác, nhà cửa giàu có vinh hoa phú quý, nàng gửi thân vào đó thì nàng được ăn sung mặc sướng, tuổi xuân phơi phới, ca hát suốt ngày cho dù là thân phận đại phu nhân hay thê thiếp cũng chẳng có quan hệ gì! Sau khi nghĩ đi nghĩ lại, suy xét dày vò tâm can, cuối cùng nàng cũng đã quyết định tâm nguyện của mình, sau đó liền mang cái hầu bao thêu đôi chim uyên ương mà nàng định tặng Tur Không Mã ra cắt vụn rồi ném ra sau nhà, dùng đôi hài giày xéo lên quá khứ đẹp đẽ và giấc mơ đã tan vỡ.

Tur Không Mã luôn miệng cầu khẩn: "Triệu Cơ, nàng hãy vì ta mà múa một bài được không? Hãy vì ta mà hát một bài được chăng! Ta đã sắp thành người của diêm vương rồi."

Triệu Cơ hỏi một cách mơ hồ: "Không Mã đại ca, chàng biết rõ đi theo đại tướng quân là vào chỗ chông gai chín phần chết, một phần sống, vậy làm sao chàng vẫn cam tâm tình nguyện tìm đến cái chết?"

Tư Không Mã nói: "Ta cam tâm tình nguyện ư? Vợ vẫn, ta cũng là người, tại sao lại có thể tự mình tìm đến cái chết đây?"

Triệu Cơ hỏi: "Thì ra là Lã Bất Vi ép chàng ư?"

Tư Không Mã nói: "Lã đại nhân là người nho nhã lịch sự, thấu hiểu lòng người, làm sao có thể ép ta làm chuyện này được?"

Triệu Cơ nói: "Vậy thì thiếp không hiểu nổi, một chuyện nguy hiểm như vậy, lại không ai ép chàng, thì tại sao chàng nhất định phải đi?"

Tư Không Mã nói: "Bình thường ta ăn cơm nhà họ Lã, quần áo mặc trên người cũng là Lã đại nhân ban cho, ngồi xe ngựa của Lã đại nhân, một khi Lã đại nhân cần ta vào hang cọp, xả thân vì nghĩa, ta nhất định không thể từ chối, phải dũng cảm tiến lên thôi."

Triệu Cơ nói: "Đại nhân là người tốt như vậy, thì Tư Không Mã đại ca cũng không cần phải oán thán rồi." Tư Không Mã nói: "Triệu Cơ cô nương, nàng nói sai rồi, đây không phải là Lã đại nhân tốt, mà chính là tiền bạc của đại nhân rất giá trị, không chỉ có đại nhân, mà nào là Vương đại nhân, Châu đại nhân, Quách đại nhân, hay Hàn đại nhân đi nữa, bọn họ dùng tiền mua quần áo, nô tỳ, xe ngựa cho ta thì ta cũng đều vì bọn họ mà nhảy vào nơi nước sôi lửa bỏng, chết không oán thán. Giống như vậy, nếu ta có tiền bạc, ta cũng có thể sai khiến kẻ khác như sai khiến trâu ngựa vậy. Có tiền thì sẽ có nhân đức, có tiền thì sẽ có tình cảm."

Ngọn nến sáng rọi chiếu sáng thân hình yêu kiều, mềm mại của Triệu Cơ. Tư Không Mã trông thấy đôi mắt lạnh lợi của Triệu Cơ như có làn sóng sáng chớp động trong bầu trời thu, lộ ra cái cổ trắng ngần với một chuỗi hạt dài. Trên thân hình người con gái chỗ nở, chỗ thon nuyệt nà. Hai con mắt Tư Không Mã nhìn thẳng vào Triệu Cơ. Không kìm chế nổi lòng mình bèn liên tưởng tới giấc nồng ngọt ngào với Triệu Cơ. Tư Không Mã cảm thấy các mạch máu trong người cứ cuộn sôi lên không ngừng, tiếng đập của trái tim như đang muốn nhảy tung ra.

Triệu Cơ ca xong, vừa ngồi xuống mép giường, Tư Không Mã như hổ đói vồ thức ăn lao tới. Triệu Cơ bị Tư Không Mã hành động bất ngờ sợ run cả người, tức thì thị đã hiểu được chuyện gì sắp xảy ra. Triệu Cơ dùng tay chặn trước ngực, cố gắng hạ thấp đôi tay to đang dần sâu vào. Đôi tay đó có lực lớn thế như bẻ tre và đã đạt được mục đích dự định. Cùng với tiếng kêu "xoẹt", Triệu Cơ biết áo mình đã bị xé rách. "Hầy a, hầy a..." Triệu Cơ bất giác kêu lên.

Vừa may đội quân tuần đêm đi tới trước của sổ phòng Triệu Cơ, nghe thấy bên trong có tiếng "ùm ùm hầy a", biết trong phòng xảy ra chuyện không lành, ghé mắt nhìn vào trong phòng, thật kinh hoàng vội về bẩm báo với Lã Bất Vi.

Lã Bất Vi vẫn chưa thay áo ngủ. Khi ông trông thấy Tư Không Mã uống say tới mức mây khói che kín núi lao vào phòng Triệu Cơ, ông đau lòng khôn xiết, người ông như vừa xảy ra một trận đập hỏa hoạn. Lã Bất Vi biết, với thể xác

chân tay của Tư Không Mã có thể nhẹ nhàng giành lấy thân xác của Triệu Cơ để thỏa mãn cảm giác khoái lạc của hắn.

Nghe đội tuần đêm bấm báo xong, Lã Bất Vi biết rõ nơi đó đang hoặc sắp xảy ra chuyện gì, ông không muốn để ba người đứng trước tình thế khó xử. Từ khi ông đồng ý với Tư Không Mã để Triệu Cơ phục vụ hắn ca hát một đêm, ông như đã vứt bỏ một phần cơ thể mình. Đội tuần đêm không ngớt giục: "Lão gia, mau đi xem sao! Một kẻ như là kẻ vô mồi, một kẻ như là thỏ né chim ưng vạt lộn như đất lở trời nghiêng!" Câu nói này của bọn nha dịch làm Lã Bất Vi vừa cảm thấy khổ tâm, vừa thấy buồn cười, châm chích nói: "Hu trương thanh thế (giả làm khí thế lớn mạnh) biết rồi!"

Khi Lã Bất Vi vào phòng, Tư Không Mã và Triệu Cơ vẫn còn đang giằng xé chưa có kết quả. Ngay tức thì Lã Bất Vi trông thấy hai người tóc tai rối bời, áo bị xé rách, xấu hổ đứng như trời trồng.

Triệu Cơ đỏ mặt tía tai ấp úng đáp: "Lã đại nhân, Tư Không... Tư Không đại ca cũng thật quá đáng."

Lã Bất Vi mắng: "Nàng là phận đàn bà con gái không biết gì! Tư Không tiên sinh sáng mai còn bước vào trận với đại tướng quân Triệu Hoạch, chưa biết sống chết ra sao. Đêm nay, tất cả mọi hành động của tiên sinh không có gì là quá đáng cả!"

Triệu Cơ nước mắt như những hạt ngọc tuôn rơi, hàng hàng nối tiếp nhau. Nàng lấy từ trong hòm ra một vật mà cha nàng để lại cho nàng, đưa cho Lã Bất Vi nói: "Chàng xem trên đó khắc chữ gì!" Nói đoạn lấy đầu đẩy cửa, mắt hút trong màn đêm dày đặc.

Lã Bất Vi đón lấy xem, đây chẳng phải là phần thưởng của Bất Vi và Triệu Ngụy Tử làm kinh doanh vụ hạt dẻ sao. Khi Bất Vi nhìn thấy phía trên có dòng chữ của Triệu Ngụy Tử để lại: "Cơ nhi gả cho Lã Bất Vi" đứng đờ người ra như pho tượng gỗ. Một lúc sau mới cầm cái Chắt từ tay đưa lên cho Tư Không Mã.

Ngoại thành Hàm Đan ánh nắng chiếu rực rỡ gió lộng cờ bay. Nghi trương của đại tướng quân Triệu Quát bày ra trông thật hoành tráng, khói bụi do chân ngựa chạy và bánh xe như phủ kín bầu trời. Tư Không Mã tưởng tượng mình vác chiếc bô có chỗ đặt chân làm bằng gỗ dâu bước đi trong đội ngũ theo hầu của đại tướng quân đầy uy phong Triệu Quát ngồi trong kiệu hoa rực rỡ có 8 con ngựa kéo, mười mấy vị phó tướng áo giáp chỉnh tề và đám bộ hạ, khuôn mặt đầy vẻ chân lý huyền diệu, cưỡi ngựa cờ dong đi hai bên xe kiệu. Đội quân bước đi rất nhanh, cũng giống như đội quân đi theo sau, Tư Không Mã dường như chạy mới theo kịp được đại đội người ngựa. Hắn ngoảnh đầu nhìn lại mấy lần, Ngụy Nga, thành Hàm Đan ngày càng lùi xa dần. Tư Không Mã vác lên thấy nhẹ như vác một lá cây. Nhưng đường xa trở nên nặng, chạy được một đoạn hắn cảm thấy như đang gánh trên vai một vật rất nặng. Vị quân y Triệu

Hoảng chỉ đeo túi thuốc chẳng đáng mấy cân, thỉnh thoảng vác hộ hẩn một đoạn.

Triệu Hoảng nhỏ hơn Tư Không Mã mười mấy tuổi, là cháu họ hàng xa với Triệu Quát. Về mặt nó không chút suy tư. Trên đường đi cứ quay sang nói chuyện với Tư Không Mã rằng có thể đánh cho quân Tần vãi cả nước tiểu. Tư Không Mã hỏi nó chuyên khoa gì, nó huênh hoang nói có thể trị bách bệnh uống thuốc bệnh sẽ khỏi. Hành trình đi buồn tẻ nhưng nó vẫn có thể vui vẻ tán gẫu với Tư Không Mã. Đương nhiên, Tư Không Mã chỉ chú tâm quan sát những cử động của đại tướng quân Triệu Quát, cho nên chỉ dùng năm ba chữ tựa như "ừ ừ à à" để đáp lại Triệu Hoảng.

Triệu Hoảng hỏi Tư Không Mã: "Tôi thấy anh dường như trong lòng đang có chuyện gì?"

Tư Không Mã đáp: "Tôi cứ nghĩ Triệu Quát có đánh bại được quân Tần không?" Triệu Hoảng vẫn câu nói đó: "Tôi chẳng phải đã nói là Triệu Quát có thể đánh quân Tần chạy vãi nước tiểu ra."

Mỗi khi tới chỗ nghỉ, công việc của Tư Không Mã thật đơn giản. Đặt bô vào lều đã dựng trước, sau đó ra bên ngoài lều chờ. Triệu Quát đi xong, hẩn liền mang bô đi đổ. Sau đó dùng nước rửa sạch sẽ đặt về chỗ cũ. Những cục phân và nước tiểu kia rời khỏi bụng Triệu Quát chẳng theo một quy luật nào. Tư Không Mã không đoán chính xác được rốt cuộc khi nào Triệu Quát buồn. Khi Triệu Quát đến, thường có hai quân lính bảo vệ đứng hai bên tả hữu lều đợi. Triệu Quát chưa xong, quân lính bảo vệ này vẫn bất động. Khi đi ỉa ông ngồi rất nghệ thuật ở trên bô, còn đi tiểu thì rất tùy tiện, Tư Không Mã tìm thời cơ để ra tay.

Lúc sắp đến Quảng Thuận thì trời đã muộn, hoàng hôn buông xuống, Tư Không Mã trông thấy Triệu Quát từ trong lều bước ra không mang theo quân lính hộ vệ, một mình đến để đi xe. Tim Tư Không Mã đập thành thịch, bàn tay toát mồ hôi giữ chặt lấy đoản kiếm.

Tư Không Mã thấy Triệu Quát bước vào, bóng in bên ngoài lều, lắng nghe thấy tiếng phân rơi một hồi. Hẩn như con khỉ đầy mẫn cảm nhanh như cắt lao vào. Khi mùi thôi còn chưa bay vào mũi hẩn đã cắm đoản kiếm vào sau lưng của Triệu Quát. Cùng với tiếng "ây a" một người nhanh chóng ngã gục xuống đồng phân xanh. Tư Không Mã nghĩ, máu chảy đầy ra nền, vàng, xanh đỏ ba màu ấy hòa quyện vào nhau có thể tạo nên sự tương phản.

Tư Không Mã chui ra khỏi lều, bốn bề vắng lặng, dường như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Hẩn nhìn trước ngó sau, chẳng thấy động tĩnh gì, bèn đem vút đoản kiếm kia vào dưới lùm cây nhỏ. Hẩn không định bỏ trốn ngay. Hẩn muốn xem quang cảnh hoảng loạn của đội quân như rồng mất đầu sau khi phát hiện ra Triệu Quát bị giết. Hẩn quay về trại, xoay ngược xuôi không ngủ được nghĩ cách sau khi đã xem xong màn kịch mà hẩn muốn xem thì sẽ trốn chạy như thế nào. Sáng sớm hôm sau, bên ngoài trại có tiếng bước chân toán loạn và tiếng va

vũ khí, bất giác nghe thấy có tiếng người kêu: "Khiêng ra đây, khiêng ra, lau sạch máu... phong tỏa xung quanh để tìm thủ phạm."

Tur Không Mã hiểu mọi chuyện, họ đã phát hiện ra xác của Triệu Quát. Đây chính là cảnh mà hắn mong chờ được nhìn thấy. Hắn như chẳng có chuyện gì xảy ra bước ra khỏi trang trại. Cảnh tượng trước mặt giống hệt như những gì hắn nghĩ trong đầu.

Đám binh lính cầm gươm giữ giáo xếp hàng đứng lặng bên rừng, nhìn xa xa thấy thi thể cuộn vải bị khiêng đi.

Tur Không Mã quan sát một hồi, lượn quanh lều vừa định tẩu thoát, liền trông thấy một khuôn mặt. Hắn sợ tới mức hồn bay phách lạc. người đó chẳng phải là đại tướng quân Triệu Quát đó sao?

Triệu Quát được phó tướng và mộ liêu (bộ hạ) dìu đỡ đỡ khoa chân múa tay ra lệnh gì đó. Thế là thế nào? Lẽ nào tất cả xảy ra trong tối qua chỉ là trong giấc mơ? Lẽ nào mọi cảnh tượng sáng nay chỉ như gặp ma? Tur Không Mã cố gắng lục lại ký ức, từng động tác đêm hôm qua hiện rõ mồn một trong trí hắn. Hắn giả vờ đi dạo đến dưới lùm cây nhìn xem, vết máu trên đoan kiếm như bông hoa nở sáng rực rỡ. Tur Không Mã hiểu ra mình đã giết nhầm người. Tur Không Mã vẫn chưa hình dung ra hắn phải hành động như thế nào liền bị triệu tập đến một bãi cỏ cùng với rất nhiều tùy tùng thị vệ khác để nghe viên tướng xét hỏi. Tur Không Mã nghe thấy viên tướng đọc tên rất nhiều người trong đó có tên mình, sau đó nói các người không còn phải phục vụ đại tướng quân Triệu Quát nữa, tức là đã trở thành quân lính ở trên xe chiến. Tur Không Mã không nghe thấy viên tướng đọc đến tên của Triệu Hoảng, có lẽ do nó có họ hàng với Triệu Quát nên được chừa lại.

Tur Không Mã tìm thấy Triệu Hoảng, cáo biệt y. Triệu Hoảng nói trong đám tùy tùng hậu vệ của đại tướng quân Triệu Quát có lần tên gian tế thích khách của nước Tần, đêm hôm qua đã giết chết một vị phó tướng của đại tướng quân. Tur Không Mã cùng rất nhiều quân lính bị áp giải đi, đi về phía tiền tuyến. Hắn không biết rồi vận mệnh trong đám thượng đẳng đội quân đông đảo sẽ giúp hắn chuẩn bị được gì.

Tần và Triệu là hai đảng đối lập nhau, giằng co nhau, cơn giông trước lúc mưa nguồn (ý là trước khi xảy ra sự việc lớn thường có những biến cố báo hiệu bất thường).

Năm 260 trước công nguyên, Triệu Quát mang dấu chủ soái đến Trường Bình, thay Liên Pha thống lĩnh bốn mươi vạn đại quân. Ông dừng lại cách trước đây của Liên Pha, thay một số tướng lĩnh ở dưới, bãi bỏ việc phòng ngự, chuẩn bị rút quân đánh Tần.

Tần vương nghe thấy nước Triệu trúng kế, thay chủ tướng, trong lòng rất vui mừng, phong Bạch Khởi làm tướng quân, cho Vương Linh làm phó tướng, tăng cường quân chi viện.

Bạch Khởi nhằm vào yếu điểm kiêu ngạo coi thường địch của Triệu Quát sử dụng kế dụ dỗ địch, cố ý đánh vài trận thua, liên tiếp lùi quân. Triệu Quát lấy thế làm đắc ý xuất binh đuổi đánh. Lúc này Bạch Khởi cử hai đội quân tinh nhuệ chặn đứng đường rút quân của Triệu, chia đại quân của Triệu Quát thành hai đoạn, đầu và đuôi không thể hỗ ứng được. Đồng thời cử năm nghìn quân nhằm thẳng vào doanh trại của nước Triệu đánh làm cho quân Triệu mất đi thế căn cứ. Quân Tần lại không ngừng cho quân tinh nhuệ tiến đến tập kích bất ngờ quân Ngụy. Quân Ngụy càng đánh càng thua đành phải xây dựng doanh trại ở tại chỗ, từ thế tiến công trở thành thế phòng thủ. Tin quân Tần bao vây quân Ngụy nhanh chóng truyền đến thành Cẩm Dương nước Tần, vua Chiêu Nhượng vô cùng đắc ý đích thân đến Hà Nội, tập hợp toàn bộ nam giới từ mười lăm tuổi trở lên ở vùng đó thành quân đội, điều đến vùng cao phía đông bắc chiến trường Trường Bình, chặn đứng đường tiếp binh và chi viện lương thực của nước Triệu. Quân Triệu bị bao vây, cắt lương thực đã bốn mươi sáu ngày, binh sĩ đói chém giết lẫn nhau để lấy thịt ăn, tình hình cực kỳ nguy cấp. Triệu Quát tổ chức thành bốn nhánh phá vòng vây, thay nhau phá vây, mong mở được một đường thoát. Nhưng quân Tần bao vây chặt như tường đồng lũy sắt, phá vây bốn - năm lần mà không có kết quả. Cuối cùng trong sự tuyệt vọng, Triệu Quát đành phải đích thân dẫn đầu đoàn quân tinh nhuệ mặc áo giáp dày, cưỡi ngựa chiến, tăng cường sức lực phá vỡ vòng vây. Không ngờ Triệu Quát vừa xuất hiện trước trận liền bị quân Tần bắn chết. Quân Triệu mất đi chủ tướng không có người chỉ huy, quân hoảng loạn. Quân Tần nhân cơ hội này tăng cường tấn công mạnh, quân Triệu đại bại đành phải đầu hàng. Bạch Khởi e là quân Triệu đầu hàng sẽ tìm cơ hội làm phản, chỉ cho hơn hai trăm người nhỏ tuổi thả về nước Triệu, còn lại hơn bốn mươi vạn quân bị chôn sống.

Trận chiến Trường Bình giữa Tần và Triệu là cuộc chiến đấu quy mô lớn thời hậu chiến quốc. Trong trận chiến lần này, nước Triệu bị tổn thất quá lớn, từ đó tạo điều kiện để nước Tần giành lấy thiên hạ. Bối cảnh nước Tần một mình nắm giữ thiên hạ bắt đầu hình thành.

Tư Không Mã tỉnh lại sau một trận gió đông bắc se se lạnh thổi tới, vừa mở mắt đã nhìn thấy ánh trăng đang tỏa sáng trên bầu trời sâu rộng. Cảm giác đầu tiên của ông là cánh tay đau như lửa thiêu. Ông hồi tưởng lại mình đã bị dao chém bị thương hôn mê bất tỉnh khi cùng quân Tần chém giết. Ông cố gắng dùng tay xoa xoa lên vết thương vẫn còn hơi ướt, vết dính đó là vết máu.

Tư Không Mã dồn lực lấy bẫy đứng dậy, lắc lắc lư lư cuối cùng mới đứng vững được. Chỉ một cơn gió thổi qua quét sạch trận địa sau cuộc chiến, dưới ánh trăng bạc khắp nơi đâu đâu cũng có cờ chiến, gươm vút ngang dọc, càn xe, bánh xe, còn có cả xác người ngựa chi chít như sao đêm, mùi máu bay lên tanh tưởi làm cho Tư Không Mã phát nôn. Đến bây giờ ông mới hồi tưởng lại một số cảnh lúc trước và sau khi khai quân giao chiến. Lúc đó ông đang đứng trên một chiếc xe chiến, cùng với một trận hỗn loạn của quân Triệu chỉ nhìn thấy trước mặt bị chắn bởi lớp bụi, tên bắn như rừng. Xe chiến của quân Tần đều là xe có 8

ngựa kéo, xếp đều thành bốn hàng, giống như bức màn xanh rộng khắp núi đồi, không nhìn thấy bờ. Cùng với tiếng trống long trời lở đất, quân Tần với sức mạnh như vũ bão tiến thẳng tới trận địa quân Triệu đánh. Trận địa quân Triệu bị đánh toi bời. Trong khi đó quân Triệu chém giết lẫn nhau, dường như chỉ còn cái chết. Con đường để họ thoát thân khỏi cái chết chỉ là lên trời.

Tư Không Mã tứ chi rã rời, vất vả lê bước, đi được một lúc lâu vẫn chưa đi ra khỏi trận địa này. Đợi đến khi ông bước lên ngọn núi bỗng nghe phía trước có tiếng gọi quanh quẩn đâu đây, lắng nghe thấy đó là tiếng gọi người rợn cả tóc gáy. Ông lắng tai nghe, đích thực là tiếng gọi thê thảm của một người chưa chết. Ông lặng lẽ bước tới thấy một người chưa bị chôn chết để lộ ra túi áo. Nhờ ánh trăng sáng, ông ghé sát nhìn, gương mặt của con người này có gì đó quen thuộc, nhìn kỹ lại một lần nữa. Đây chẳng phải là Triệu Hoảng sao? Tư Không Mã gọi liên tiếp, Triệu Hoảng cũng nhận ra Tư Không Mã, dòn hơi nói: "Tư Không... đại ca... cứu tôi với..."

Tư Không Mã tìm một con dao chiến có cán, đào bới, mãi một hồi mới lôi được Triệu Hoảng bị vùi chôn trong đất. Triệu Hoảng với giọng yếu ớt nói: "Đại tướng quân Triệu Quát bị mũi tên bắn chết rồi, bốn mươi vạn quân Triệu anh em chúng ta đã bị quân Tần chôn sống! Tôi có mối thù không đội trời chung với quân Tần."

Tư Không Mã nói: "Bây giờ chúng ta nói điều đó chẳng có ý nghĩa gì, mau quay về Hàm Đan đi!" Hai người đuối sức, bộ dạng nhếch nhác, đi lẫn nhau đi, bắt đầu xuyên qua trận địa hậu chiến bị sương mù che phủ.

Họ đi tới sáng hôm sau khi ánh mặt trời chiếu sáng họ mới bỏ lại sau lưng trận địa đầy máu và sự khùng khiếp tột độ hướng tới một thôn trang nơi xa xăm. Họ không thể lê bước được nữa, cuối cùng cũng lê bước tới một nhà đầu tiên ngay sát gần con đường ở thôn trang. Gân cốt rã rời họ nằm ngay trước cửa mục nát cạnh đường đi tựa như cá xa nước đang há mồm đón không khi. Một lúc sau, cánh cửa đẩy ra, một người còn gái xuất hiện, giật mình khi trông thấy Tư Không Mã và Triệu Hoảng, bèn hỏi: "Các vị bị làm sao thế?"

Nhìn trang phục của cô gái này và nghe giọng nói của cô, Tư Không Mã biết mình đã tới ranh giới nước Triệu.

Tư Không Mã nói: "Bọn ta là quân lính nước Triệu."

Nghe họ nói vậy cô gái vui vẻ mời họ vào nhà, tìm vải băng bó vết thương cho Tư Không Mã, bưng nước cho họ súc miệng rồi tìm cho họ hai bộ quần áo thường phục của nam giới để thay khỏi bộ trang phục đầy vết máu đã bị khô, sau đó nói: "Các vị nghỉ ngơi đi một chút, tôi đi làm cơm."

Tư Không Mã và Triệu Hoảng cảm ơn đại đức nhìn vào đôi mắt sáng trong hiền dịu của cô gái.

Chẳng bao lâu cô gái đã chuẩn bị xong com, cho dù chỉ là bữa ăn thường nhưng cũng có vị thơm, cay cay, nóng hôi hổi. Đối với hai kẻ đói sôi bụng thì đây chẳng khác gì là sơn hào hải vị khiến cho người ta thèm rõ rã.

Tư Không Mã và Triệu Hoảng ăn tới mức mồ hôi toát ra ròng ròng. Triệu Hoảng cứ ăn, ăn mãi và cảm thấy chưa đủ vị, vừa nhai nuốt vừa nói: "Cô gái à có rượu không?" Câu nói này dường như đã chạm vào nỗi đau của cô gái, mắt cô rung rung lệ nói: "Các anh không được uống rượu, hôm nay là ngày giỗ..."

"Ngày giỗ?..."

Nước mắt cô gái cứ chảy ra từ vành mắt nói: "Hôm qua cha và hai người anh trai của tôi đều bị quân nhà Tần giết chết tại Thượng Đảng!" Sau này Tư Không Mã mới biết cô gái với mái tóc hỉ nhi có đôi mắt thanh tú hiền dịu này tên là Khương Đào Hoa. Khi Tư Không Mã và Triệu Hoảng hồi phục lại được thể lực tiếp tục lên đường, Khương Đào Hoa đã đưa tiễn hai người một đoạn xa với ánh mắt chan chứa tình cảm.

Triệu Hoảng nói: "Chịu ơn người rơi lệ, tất có ngày hết lòng tương báo. Sau này chúng tôi phải quay lại báo đáp vị ân nhân cứu mạng này."